

Biểu mẫu 18C
THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
Năm học 2023 -2024

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1.1. Chương trình Logistics và Quản Lý Chuỗi cung ứng, khóa học 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Marketing căn bản	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong marketing, gồm các vấn đề cụ thể: môi trường marketing, hành vi khách hàng, nghiên cứu marketing, phân khúc thị trường – lựa chọn thị trường mục tiêu – định vị thị trường, chiến lược sản phẩm, chiến lược định giá, chiến lược phân phối, chiến lược xúc tiến. Vận dụng các kỹ năng như làm việc nhóm, làm việc độc lập, kỹ năng giao tiếp để giải quyết các tình huống marketing và kỹ năng đánh giá cơ hội kinh doanh trong hoạt động marketing.	3 (3+0)	Học kì 1	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	Pháp luật	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước, pháp luật; các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; pháp luật quốc tế; đào tạo luật và nghề luật ở Việt Nam. Từ đó giúp người học nâng cao sự hiểu biết về vai trò và sự quan trọng của Nhà nước và pháp luật trong đời sống, có những quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước Việt Nam, có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, có ý thức đầy đủ về bổn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia, biết áp dụng pháp luật trong cuộc sống làm việc của mình, nhất là đối với người học trong các ngành học thuộc khoa học xã hội, vừa cần những lý luận cơ bản về pháp luật, vừa cần những kiến thức pháp luật chuyên ngành.	2 (2+0)	Học kì 1	Tự Luận
3	Toán cao cấp C1	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất của giải tích hàm số (phép tính vi phân hàm một biến, phép tính vi phân của hàm số nhiều biến, phép tính tích phân của hàm số một biến và một số kiến thức cơ bản về phương trình vi phân). Cung cấp một số ứng dụng của đạo hàm và tích phân trong kinh tế, là cơ sở để sinh viên học tập và nghiên cứu các môn khác.	2 (2+0)	Học kì 1	Tự Luận
4	Nhập môn ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này cũng giúp sinh viên định hướng việc lập kế hoạch học tập cá nhân, nghiên cứu khoa học... Học phần này giới thiệu bức tranh chung về vị trí, vai trò của ngành học Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng cùng với nghề nghiệp quản trị kinh doanh dịch vụ trong xã hội hiện đại. Môn học cũng khái quát các kiến thức chuyên ngành trong quản trị điều hành, cùng các đặc điểm, yêu cầu và cơ hội nghề nghiệp. Giúp người học có phương pháp tiếp cận khi học chuyên sâu về ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng, từ đó có những định hướng cụ thể cho việc nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp tương lai của mình.	2 (2+0)	Học kì 1	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Thực hành Nhập môn ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này cũng giúp sinh viên định hướng việc lập kế hoạch học tập cá nhân, nghiên cứu khoa học... Học phần này giới thiệu bức tranh chung về vị trí, vai trò của ngành học Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng cùng với nghề nghiệp quản trị kinh doanh dịch vụ trong xã hội hiện đại. Môn học cũng khái quát các kiến thức chuyên ngành trong quản trị điều hành, cùng các đặc điểm, yêu cầu và cơ hội nghề nghiệp. Giúp người học có phương pháp tiếp cận khi học chuyên sâu về ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng, từ đó có những định hướng cụ thể cho việc nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp tương lai của mình.	1 (0+1)	Học kì 1	Tiểu Luận
6	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Môn học tập trung vào các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế và xã hội nhằm giúp học viên có khả năng thực hiện một nghiên cứu quan tâm trong tương lai dưới dạng độc lập cá nhân hay nhóm. Những nội dung được đề cập bao gồm xác định vấn đề, thiết kế nghiên cứu và thực hiện một nghiên cứu thực nghiệm (đánh giá những nghiên cứu trước, thu thập dữ liệu, sử dụng công cụ phân tích, viết và trình bày nghiên cứu...).	3 (3+0)	Học kì 2	Tiểu luận
7	Giáo dục thể chất	Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.	2 (2+0)	Học kì 2	Lý thuyết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Kinh tế vi mô	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức chung về kinh tế học: khái niệm kinh tế học, 3 vấn đề cơ bản của kinh tế học, các lý thuyết kinh tế vi mô về: cung – cầu, lý thuyết lựa chọn của người tiêu dùng, lý thuyết về sản xuất và chi phí, các loại thị trường: thị trường cạnh tranh hoàn toàn, thị trường độc quyền hoàn toàn, thị trường cạnh tranh không hoàn toàn, thị trường các yếu tố sản xuất và rèn luyện cho SV các làm việc cá nhân, làm việc nhóm, thuyết trình, đặt câu hỏi, áp dụng lý thuyết đã học vào đánh giá các vấn đề kinh tế trong thực tiễn. Sinh viên vận dụng được các lý thuyết vào trong đánh giá các tình huống kinh tế trong thực tiễn.	2 (2+0)	Học kì 2	Trắc nghiệm
9	Luật kinh tế	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lĩnh vực pháp luật kinh tế như: Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Thương mại, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Đầu tư, Luật Cạnh tranh và Luật Phá sản. Từ đó, sinh viên có những nhận thức chung về pháp luật điều chỉnh những hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường.	2 (2+0)	Học kì 2	Tự luận
10	Nguyên lý thống kê kinh tế	Môn học giúp sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về thống kê như một số khái niệm về thống kê và các khái niệm thường dùng trong thống kê, các giai đoạn chính của quá trình nghiên cứu thống kê, các phương pháp phân tích thống kê thường dùng. Bên cạnh đó, trong quá trình học, sinh viên sẽ hiểu, biết và vận dụng các hình thức tiến hành điều tra, thu thập thông tin, các bước tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin bằng việc sử dụng phương pháp phân tích thống kê khác nhau như: thống kê mô tả, phân tích sự biến động của hiện tượng (Phương pháp phân tích dãy số thời gian, phân tích chỉ số,...). Từ đó đọc, hiểu và tính toán được các chỉ tiêu kinh tế để nhận thức được chính xác hiện tượng kinh tế xã hội từ đó đưa ra những quyết định phù hợp và chính xác trong quản lý.	2 (0+2)	Học kì 2	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
11	Toán cao cấp C2	Học phần này trang bị cho người học các kiến thức Toán cơ bản về: ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian vectơ và chéo hóa ma trận. Đồng thời ứng dụng các kiến thức đó vào giải quyết các bài toán kinh tế. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (2+0)	Học kì 2	Tự luận
12	Giáo dục quốc phòng an ninh	- <i>Về kiến thức</i>: Sinh viên giải thích được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; phân biệt được lực lượng vũ trang nhân dân; vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới; sẵn sàng tham gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân. - <i>Về kỹ năng</i>: Sinh viên có kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, phân biệt, vận dụng sáng tạo công tác Quốc phòng và An ninh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác. - <i>Về thái độ</i>: Là công dân yêu nước, tự hào dân tộc, học tập tốt góp phần phát triển kinh tế và sẵn sàng tham gia nhập ngũ nếu được động viên, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	5 (5+0)	Học kì 3	Lý thuyết
13	Thực hành Giáo dục quốc phòng an ninh		3 (0+3)	Học kì 3	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
14	Thực tập doanh nghiệp 1	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	3 (0+3)	Học kì 3	Báo cáo
15	Nguyên lý kế toán	Môn Nguyên lý kế toán nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kế toán – một trong những công cụ quản lý kinh tế của doanh nghiệp. Sinh viên được trình bày về những lý thuyết căn bản, mục tiêu của kế toán, đối tượng của kế toán, nguyên tắc và các phương pháp kế toán được vận dụng cũng như các bước thực hành cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)	2 (2+0)	Học kì 3	Tiểu Luận
16	Thực hành nguyên lý kế toán	Sinh viên được thực hành về các bước cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)	1 (0+1)	Học kì 3	Tự Luận
17	Tư duy biện luận ứng dụng	Giúp sinh viên thấy rõ lợi ích của việc học tập và rèn luyện kỹ năng tư duy biện luận, từ việc thay đổi cách suy nghĩ theo thói quen truyền thống để tiếp nhận cái mới trong tư duy, kích thích tính sáng tạo đến việc xây dựng ý thức nhìn nhận,... Trang bị cho sinh viên các kiến thức: quan sát, phát hiện các nguyên tắc, nguyên lý, quy luật trong việc giải quyết vấn đề, hiểu và vận dụng những tri thức tích lũy được trong những tình huống cụ thể,...; Bước đầu hình thành tư duy phản biện trong sinh viên ở các cấp độ khác nhau: thúc đẩy sinh viên suy nghĩ theo hướng phản biện, tranh luận, xây dựng giả thuyết nghiên cứu,...	2 (2+0)	Học kì 4	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Kinh tế vĩ mô	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quát về Kinh tế học vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về cách thức hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Học phần trình bày cách tính các chỉ tiêu kinh tế - thước đo thành tựu của 1 nền kinh tế - như chỉ tiêu tổng sản lượng quốc gia, tỷ lệ thất nghiệp, tỷ lệ lạm phát..., cách xác định sản lượng cân bằng dựa vào mối quan hệ tổng cung - tổng cầu, các vấn đề kinh tế vĩ mô của 1 nền kinh tế mở và đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Chính phủ trong việc điều hành nền kinh tế thông qua các chính sách kinh tế như chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, chính sách ngoại thương nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế cụ thể trong từng thời kì. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng tư duy như: kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và các kỹ năng mềm như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình.	2 (2+0)	Học kì 4	Trắc nghiệm
19	Quản trị học	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị, bao gồm những yếu tố môi trường tổng quát nhất tác động đến doanh nghiệp, tổ chức, và những chức năng cơ bản của quản trị trong tổ chức kinh doanh, bao gồm: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, và kiểm tra.	2 (2+0)	Học kì 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
20	Quản trị nguồn nhân lực	Nguồn nhân lực (human resource), hay vốn nhân lực (human capital) hiện được xem là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi cơ quan, tổ chức, đặc biệt là trong bối cảnh toàn cầu hóa đương đại. Vì vậy quản trị nguồn nhân lực cũng được xem là quản lý sự thành công của tổ chức. Sứ mệnh, mục tiêu, và các giá trị của tổ chức được quyết định bởi cách thức mà tổ chức hoạch định, tuyển dụng, đào tạo, phát triển, cũng như duy trì và động viên chính nguồn nhân lực của mình. Trách nhiệm của các cấp quản trị, là làm sao cho nhân viên thỏa mãn với công việc, gắn bó với tổ chức, tích cực làm việc, có tinh thần trách nhiệm và tinh thần hợp tác, có óc sáng kiến, và cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp chung. Để đạt được điều đó, nhà quản trị cần phải nắm được những kiến thức cơ bản về quản trị nhân sự nói riêng và quản trị nguồn nhân lực nói chung, đồng thời biết ứng dụng nó trong mọi loại hình doanh nghiệp cũng như mọi tổ chức. Nội dung học phần sẽ góp phần mang lại những kiến thức và kỹ năng chung nhất, cơ bản nhất về một trong những chức năng cốt lõi và quan trọng nhất của tiến trình Quản trị Nguồn Nhân lực.	3 (3+0)	Học kì 4	Tiểu Luận
21	Đàm phán trong kinh doanh	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể: Những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán kinh doanh; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh. Biết cách tổ chức đàm phán kinh doanh, nắm vững các nguyên tắc và vận dụng các kỹ thuật trong các giai đoạn của cuộc đàm phán kinh doanh. Hiểu được tầm quan trọng của đàm phán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có thái độ đúng đắn, ứng xử phù hợp với các vấn đề văn hóa trong đàm phán kinh doanh. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Phân tích và ra quyết định phù hợp trong đàm phán	2 (2+0)	Học kì 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
22	Hệ thống thông tin quản lý (MIS)	Học phần cung cấp cho sinh viên cơ sở công nghệ thông tin của hệ thống thông tin trong doanh nghiệp; Mô hình cơ sở dữ liệu, phân tích, thiết kế hệ thống thông tin; xây dựng hệ thống thông tin phục vụ quản lý doanh nghiệp.	2 (0+2)	Học kì 4	Tiểu Luận
23	Marketing dịch vụ	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm về dịch vụ và Marketing dịch vụ, bên cạnh đó cũng giới thiệu những khái niệm, các họa thuyết có liên quan, nhằm giúp sinh viên hiểu và triển khai chiến lược Marketing hỗn hợp thông qua 7 công cụ: Sản phẩm, giá, phân phối, Xúc tiến, Cơ sở vật chất, con người (nhân viên phục vụ), và qui trình dịch vụ.	2 (2+0)	Học kì 4	Tiểu Luận
24	Tài chính tiền tệ	Học phần Tài chính tiền tệ là một học phần cơ sở ngành, nó cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Tài chính và tiền tệ Ngân hàng trong nền kinh tế thị trường. Bao gồm các nội dung như: Đại cương về tài chính, Chính sách tài chính quốc gia; Đại cương về Tiền tệ, Chính sách tiền tệ; Tín dụng; Lãi suất; Tài chính công; Vấn đề lạm phát và kiểm soát lạm phát; Hệ thống Ngân hàng trong nền kinh tế bao gồm Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia; Định chế tài chính phi ngân hàng; Tài chính quốc tế. Kiến thức Tài chính tiền tệ trở thành kiến thức cơ sở, nền tảng để người học tiếp cận các môn học chuyên ngành Tài chính ngân hàng.	2 (2+0)	Học kì 4	Trắc nghiệm
25	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế	Môn học tập trung vào các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế và xã hội nhằm giúp học viên có khả năng thực hiện một nghiên cứu quan tâm trong tương lai dưới dạng độc lập cá nhân hay nhóm. Những nội dung được đề cập bao gồm xác định vấn đề, thiết kế nghiên cứu và thực hiện một nghiên cứu thực nghiệm (đánh giá những nghiên cứu trước, thu thập dữ liệu, sử dụng công cụ phân tích, viết và trình bày nghiên cứu...).	2 (0+2)	Học kì 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
26	Triết học Mác - Lênin	Ngoài 1 chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học. Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 3 phần, 9 chương: Phần thứ nhất có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin	3 (3+0)	Học kì 5	Trắc nghiệm
27	Thực hành Giáo dục thể chất	- <i>Về kiến thức</i>: Sinh viên thực hiện được động tác của môn thể thao được học. Áp dụng đúng luật thi đấu. Giải thích được tác dụng của việc tập luyện thể dục thể thao. Phát triển các tố chất vận động. - <i>Về kỹ năng</i>: Lập lại đúng động tác, tiến dần đến việc hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động. Có thể tham gia biểu diễn hoặc thi đấu môn thể thao đã học. - <i>Về thái độ</i>: Hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực và tầm vóc. Có thái độ tích cực, lạc quan, sống lành mạnh.	3 (0+3)	Học kì 5	Thực hành
28	Nghiep vụ ngoại thương	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể: Những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán kinh doanh; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh. Biết cách tổ chức đàm phán kinh doanh, nắm vững các nguyên tắc và vận dụng các kỹ thuật trong các giai đoạn của cuộc đàm phán kinh doanh. Hiểu được tầm quan trọng của đàm phán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có thái độ đúng đắn, ứng xử phù hợp với các vấn đề văn hóa trong đàm phán kinh doanh. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Phân tích và ra quyết định phù hợp trong đàm phán	2 (2+0)	Học kì 5	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
29	Quản trị hành chính văn phòng	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị Hành chánh văn phòng, bao gồm những yếu tố môi trường tổng quát nhất tác động đến văn phòng của doanh nghiệp, của tổ chức, và những chức năng cơ bản của quản trị Hành chánh văn phòng trong tổ chức, trong đơn vị kinh doanh, bao gồm: hoạch định, tổ chức, điều khiển lãnh đạo, và kiểm tra/ kiểm soát công việc văn phòng.	2 (0+2)	Học kì 5	Tiểu Luận
30	Thực hành nghiệp vụ ngoại thương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu cho người học về nghiệp vụ ngoại thương. Các kiến thức cơ bản như các điều kiện thương mại quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế chủ yếu sẽ được đề cập một cách có hệ thống, khoa học, đầy đủ và chi tiết. Các kiến thức liên quan đến hợp đồng ngoại thương, cách thức đàm phán hợp đồng, cách thức tổ chức thực hiện hợp đồng ngoại thương cũng như cách thức giải quyết các tình huống phát sinh liên quan đến hoạt động ngoại thương cũng được nghiên cứu.	1 (0+1)	Học kì 5	Tiểu Luận
31	Nghệ thuật lãnh đạo	Cung cấp các kiến thức cơ bản có liên quan đến hoạt động lãnh đạo. Trên cơ sở đó đi vào phân tích : Bản chất của lãnh đạo, phẩm chất và kỹ năng của nhà lãnh đạo, việc sử dụng quyền lực của nhà lãnh đạo sao cho có hiệu quả nhất, sự phù hợp giữa phong cách của nhà lãnh đạo với từng hoàn cảnh cụ thể, phát huy năng lực tập thể, khảo sát, đánh giá hiệu quả lãnh đạo theo phương pháp khoa học, nhằm đánh giá năng lực lãnh đạo, phân biệt được mặt mạnh, yếu của người lãnh đạo và phân rõ trách nhiệm lãnh đạo...	2 (2+0)	Học kì 5	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
32	Hành vi khách hàng	Môn học trình bày các kiến thức tổng quan về hành vi khách hàng, nguyên tắc nghiên cứu thị trường để đạt được thông tin và đo lường hành vi khách hàng, phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến thái độ tiêu dùng của khách hàng, hình thức quan điểm trước – trong – sau khi mua hàng của người tiêu dùng và rèn luyện cho SV các kỹ năng nghề nghiệp liên quan. Giúp sinh viên sẽ thông hiểu về vai trò trung tâm của khách hàng trong công tác marketing và có thể vận dụng các mô hình tiếp thu từ môn học làm công cụ phân tích hành vi khách hàng trong điều kiện thực tế.	2 (2+0)	Học kì 5	Tiểu Luận
33	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Trình bày ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kì 6	Trắc nhiệm
34	Vận trù học tất định	Nội dung của môn học này là cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mô hình hóa xác định trong quá trình sản xuất, dịch vụ,... nhằm tìm ra giải pháp tối ưu hay cải thiện các quá trình này. Các nội dung chính của môn học bao gồm các kiến thức về quy hoạch tuyến tính (QH TT), các ứng dụng và thuật toán để giải các bài toán quy hoạch tuyến tính.	2 (2+0)	Học kì 6	Tự Luận
35	Thực tập doanh nghiệp 2	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	3 (0+3)	Học kì 6	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
36	Thực hành vận trù học tất định	Nội dung của môn học này là cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mô hình hóa xác định trong quá trình sản xuất, dịch vụ,... nhằm tìm ra giải pháp tối ưu hay cải thiện các quá trình này. Các nội dung chính của môn học bao gồm các kiến thức về quy hoạch tuyến tính (QH TT), các ứng dụng và thuật toán để giải các bài toán quy hoạch tuyến tính.	1 (0+1)	Học kì 6	Báo cáo
37	Quản trị Logistics	Môn học nhằm cung cấp các khái niệm cơ bản về quản trị logistics trong hoạt động của chuỗi cung ứng bao gồm các nội dung: logistics đầu vào, logistics đầu ra, hoạt động logistics trong mối quan hệ với các hoạt động khác của doanh nghiệp như: mua hàng, quản trị hàng tồn kho, quản trị sản xuất và các hoạt động sales/marketing.	2 (2+0)	Học kì 6	Tiểu Luận
38	Thực hành mô phỏng trong Logistics	Học phần Thực hành mô phỏng trong logistic giúp sinh viên đại học và các nhà nghiên cứu khoa học, những người cần một phần mềm để học thống kê, để phân tích số liệu, hay vẽ đồ thị từ số liệu khoa học. Học phần giúp người học làm phân tích thống kê hữu hiệu hơn và cung cấp những kiến thức cơ bản về thống kê, cách ứng dụng R cho giải quyết vấn đề; qua đó làm nền tảng để bạn đọc tìm hiểu hay phát triển thêm R.	2 (0+2)	Học kì 6	Tiểu Luận
39	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam bộ	- Về kiến thức: Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, quá đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung. - Về kỹ năng: Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kì 7	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
40	Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này nghiên cứu về các phương pháp giao nhận, vận chuyển, quản lý nguồn cung cấp từ khâu nguyên vật liệu cho đến sản phẩm cuối cùng và đem đi tiêu thụ trên thị trường. Quản lý giao nhận vận tải là một phần của quản lý chuỗi cung ứng, bao gồm các công việc: lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch, điều khiển kiểm soát, lưu chuyển hàng hóa dịch vụ và các thông tin liên quan giữa điểm khởi đầu cho đến điểm tiêu thụ một cách hiệu quả để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.	2 (2+0)	Học kì 7	Tiểu Luận
41	Quản trị sản xuất	Quản trị sản xuất cung cấp những khái niệm và nguyên tắc cơ bản về công tác tổ chức, điều hành quá trình sản xuất trong doanh nghiệp từ công tác dự báo nhu cầu sản phẩm, thiết kế sản phẩm, lựa chọn công nghệ, hoạch định công suất, lựa chọn địa điểm và bố trí mặt bằng sản xuất, hoạch định nhu cầu vật tư,... Học phần này cũng cung cấp các kiến thức về phương pháp ra quyết định tác nghiệp như sắp xếp lịch trình sản xuất, bố trí công việc, công tác kiểm tra đánh giá các hoạt, sản xuất của doanh nghiệp.	3 (3+0)	Học kì 7	Tiểu Luận
42	Tổ chức vận tải đa phương thức	Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch tổ chức đội tàu vận tải đa phương thức. Giới thiệu những mô hình tổ chức vận tải đa phương thức được áp dụng phổ biến hiện nay. Lập phương án sơ bộ tổ chức vận tải đa phương thức, lên phương án tổ chức vận tải đa phương thức. Nhận thức tầm quan trọng của vận tải đa phương thức trong logistics và quản trị chuỗi cung ứng ngày nay	2 (2+0)	Học kì 7	Tiểu Luận
43	Thực hành tổ chức vận tải đa phương thức	Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch tổ chức đội tàu vận tải đa phương thức. Giới thiệu những mô hình tổ chức vận tải đa phương thức được áp dụng phổ biến hiện nay. Lập phương án sơ bộ tổ chức vận tải đa phương thức, lên phương án tổ chức vận tải đa phương thức. Nhận thức tầm quan trọng của vận tải đa phương thức trong logistics và quản trị chuỗi cung ứng ngày nay	1 (0+1)	Học kì 7	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
44	Thực hành Quản trị mua hàng	Mua hàng mô tả quá trình bao gồm: Tìm hiểu nhu cầu, định vị và lựa chọn nhà cung cấp, đàm phán giá và các điều kiện phù hợp, và theo dõi để đảm bảo việc giao hàng. Thêm vào đó, mua hàng còn bao gồm việc lưu trữ, vận chuyển, nhận hàng, kiểm tra và kiểm tra hàng hóa.	1 (0+1)	Học kì 7	Tiểu Luận
45	Thực hành Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này nghiên cứu về các phương pháp giao nhận, vận chuyển, quản lý nguồn cung cấp từ khâu nguyên vật liệu cho đến sản phẩm cuối cùng và đem đi tiêu thụ trên thị trường. Quản lý giao nhận vận tải là một phần của quản lý chuỗi cung ứng, bao gồm các công việc: lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch, điều khiển kiểm soát, lưu chuyển hàng hóa dịch vụ và các thông tin liên quan giữa điểm khởi đầu cho đến điểm tiêu thụ một cách hiệu quả để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.	1 (0+1)	Học kì 7	Tiểu Luận
46	Quản trị mua hàng	Mua hàng mô tả quá trình bao gồm: Tìm hiểu nhu cầu, định vị và lựa chọn nhà cung cấp, đàm phán giá và các điều kiện phù hợp, và theo dõi để đảm bảo việc giao hàng. Thêm vào đó, mua hàng còn bao gồm việc lưu trữ, vận chuyển, nhận hàng, kiểm tra và kiểm tra hàng hóa.	2 (2+0)	Học kì 7	Tiểu Luận
47	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận
48	Quản trị bán hàng	Cung cấp kiến thức cơ bản, tư duy trong việc thực hiện công việc quản trị bán hàng: giới thiệu về công việc bán hàng, gồm tổng quan về quản trị bán hàng, hoạch định bán hàng, tổ chức bán hàng, tuyển chọn và huấn luyện bán hàng, lãnh đạo và động viên lực lượng bán hàng và kiểm soát bán hàng, những kỹ năng cần thiết đối với Giám đốc bán hàng như lãnh đạo, phân tích, dự báo bán hàng, lập hạn ngạch, tổ chức đội ngũ bán hàng, quản lý và làm tăng năng suất của lực lượng bán hàng, quản trị đội ngũ bán hàng...	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
49	Bảo hiểm hàng hóa	Môn học này cung cấp quan điểm cơ bản về bản chất bảo hiểm, bao gồm: các loại rủi ro và hư hỏng hàng hóa cùng với các điều kiện bảo hiểm hiện hành. Thêm vào đó, môn học cũng đem lại cho sinh viên sự hiểu biết về hợp đồng bảo hiểm, nguyên tắc và quy trình bảo hiểm hàng hóa, làm thế nào để tính giá trị bảo hiểm cũng như là cần phải làm gì trong trường hợp có tổn thất hay hư hỏng hàng hóa.	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận
50	Chính sách thương mại quốc tế	Môn học Chính sách thương mại quốc tế là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức ngành. Môn học đem lại cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng về phân tích chính sách và hệ thống các công cụ của chính sách thương mại quốc tế (các thỏa thuận thương mại tự do, thuế quan, hạn ngạch, trợ cấp, bán phá giá, các biện pháp hành chính, kỹ thuật). Chính sách thương mại quốc tế đặc thù của nhóm các quốc gia đang phát triển, trong đó có Việt Nam cũng được đánh giá và phân tích. Bên cạnh việc phân tích lý thuyết về các chính sách và công cụ, những phân tích tình huống thực tế trong thực hành chính sách thương mại cũng được trang bị như: các nghĩa vụ theo WTO, đàm phán TPP, chiến lược thương mại quốc tế của Việt Nam, chiến lược thương mại quốc tế của Hoa Kỳ.	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận
51	Kỹ thuật xếp dỡ và đóng gói hàng hóa	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm cơ bản về kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ hàng hóa nhằm đáp ứng các yêu cầu của chuỗi cung ứng theo các tiêu chí: an toàn hàng hóa, chứa đựng thông tin và hỗ trợ thương mại. Môn học sẽ cung cấp các kiến thức chuyên sâu vào kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ cho từng phương thức vận tải riêng biệt, hàng không, hàng hải, đường bộ, đường sắt, hàng siêu trường siêu trọng, trong kho hàng và cho một số loại hàng hóa đặc biệt.	2 (0+2)	Học kì 8	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
52	Pháp luật về Logistics	Học phần Pháp luật về Logistic trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các quy định của pháp luật trong quá trình quản lý, tổ chức, thực hiện các dịch vụ về logistics. Người học sẽ được cung cấp các khái niệm, thuật ngữ pháp lý liên quan đến hoạt động logistics cũng như các quy định về điều kiện để công dân Việt Nam và người nước ngoài đầu tư kinh doanh vào hoạt động logistics tại Việt Nam; các quan hệ hợp đồng; quyền và nghĩa vụ pháp lý của các bên trong một số các phương thức vận tải cơ bản ; các vấn đề liên quan đến thủ tục hải quan.	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận
53	Thực hành Quản trị kho bãi	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về quản trị kho hàng & tồn kho về: Phân loại kho hàng, Phân tích & lựa chọn vị trí kho hàng, lựa chọn mô hình phù hợp, Thiết kế & sắp xếp trong kho hàng, xác định nhu cầu tồn kho, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, tồn kho theo nguyên lý JIT, cung cấp các kiến thức nền tảng về quản trị tồn kho.	1 (0+1)	Học kì 8	Tiểu Luận
54	Quản trị kho bãi	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về quản trị kho hàng & tồn kho về: Phân loại kho hàng, Phân tích & lựa chọn vị trí kho hàng, lựa chọn mô hình phù hợp, Thiết kế & sắp xếp trong kho hàng, xác định nhu cầu tồn kho, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, tồn kho theo nguyên lý JIT, cung cấp các kiến thức nền tảng về quản trị tồn kho.	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận
55	Thực hành Kỹ thuật xếp dỡ và đóng gói hàng hóa	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm cơ bản về kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ hàng hóa nhằm đáp ứng các yêu cầu của chuỗi cung ứng theo các tiêu chí: an toàn hàng hóa, chứa đựng thông tin và hỗ trợ thương mại. Môn học sẽ cung cấp các kiến thức chuyên sâu vào kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ cho từng phương thức vận tải riêng biệt, hàng không, hàng hải, đường bộ, đường sắt, hàng siêu trường siêu trọng, trong kho hàng và cho một số loại hàng hóa đặc biệt.	1 (0+1)	Học kì 8	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
56	Thực tập doanh nghiệp 3	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	4 (0+4)	Học kì 9	Báo cáo
57	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì 10	Trắc nghiệm + trả lời ngắn
58	Phân tích hoạt động kinh doanh trong Doanh nghiệp	Học phần Phân tích hoạt động kinh doanh là học phần thiết thực và bổ ích đối với các nhà nghiên cứu, sinh viên và những người quan tâm đến phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Học phần gồm những nội dung sau - Cơ sở lý luận về phân tích và các phương pháp sử dụng; - Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; - Phân tích chi phí và giá thành; - Phân tích lợi nhuận và tiêu thụ; - Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp.	2 (0+2)	Học kì 10	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
59	Quản trị chất lượng	- Cung cấp cho học viên những kiến thức thuộc lý thuyết chung, chuyên ngành cơ bản về QTCL hiện đang áp dụng trên thế giới và hướng đến năng lực học tập suốt đời. - Vận dụng tốt các hệ thống quản lý phù hợp với QTCL từng loại hình tổ chức trong bối cảnh luôn thay đổi với tinh thần “dĩ bất biến - ứng vạn biến”. - Áp dụng nhuần nhuyễn và có khả năng sáng tạo đối với các công cụ, kỹ thuật kiểm soát chất lượng phù hợp với từng loại hình tổ chức. - Sử dụng có hiệu quả phương pháp phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin khoa học và tiên tiến. - Triển khai tốt phương pháp cải tiến HTQLCL theo thông lệ quốc tế.	2 (0+2)	Học kì 10	Tiểu Luận
60	Đại lý giao nhận và khai báo hải quan	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ khai báo hàng hóa hải quan. Các kiến thức cơ bản như: Cách thức, thủ tục khai báo, các điều kiện về xuất nhập khẩu đối với một số loại hàng hóa xuất nhập khẩu; Các chính sách ưu đãi liên quan đến xuất xứ hàng hóa; Phân loại hàng hóa quốc tế; Hệ thống mã số HS; Một số qui định về cách tính trị giá hàng hóa để tính thuế; Chính sách quản lý về mặt hải quan đối với một số loại hình nhập khẩu...	2 (0+2)	Học kì 10	Tiểu Luận
61	Khai thác cảng đường thủy	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cảng và công nghệ khai thác cảng đường thủy. Qua môn học sinh viên biết cách tổ chức khai thác và quản lý cảng nhằm đạt hiệu quả cao. Các kiến thức sinh viên cần nắm bắt: Lựa chọn phương án xếp dỡ tối ưu; Xác định khả năng thông qua của cảng, năng suất xếp dỡ của các trang thiết bị xếp dỡ; Kỹ thuật xếp dỡ hàng hóa; Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác cảng.	2 (2+0)	Học kì 10	Tiểu Luận
62	Thực hành Quản trị vận tải	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu. Học phần này đề cập đầy đủ nội dung thông tin về các phương thức vận tải hàng hóa ngoại thương thông qua đường biển, đường sắt, đường hàng không, đường bộ và thực hiện hợp đồng vận tải đa phương thức phù hợp với luật pháp quốc tế và Việt Nam.	1 (0+1)	Học kì 10	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
63	Quản trị vận tải	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu. Học phần này đề cập đầy đủ nội dung thông tin về các phương thức vận tải hàng hóa ngoại thương thông qua đường biển, đường sắt, đường hàng không, đường bộ và thực hiện hợp đồng vận tải đa phương thức phù hợp với luật pháp quốc tế và Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì 10	Tiểu Luận
64	Thực hành khai thác cảng đường thủy	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cảng và công nghệ khai thác cảng đường thủy. Qua môn học sinh viên biết cách tổ chức khai thác và quản lý cảng nhằm đạt hiệu quả cao. Các kiến thức sinh viên cần nắm bắt: Lựa chọn phương án xếp dỡ tối ưu; Xác định khả năng thông qua của cảng, năng suất xếp dỡ của các trang thiết bị xếp dỡ; Kỹ thuật xếp dỡ hàng hóa; Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác cảng.	1 (0+1)	Học kì 10	Tiểu Luận
65	Thực hành Hệ thống CIM	Học phần này giới thiệu, cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về ứng dụng máy tính để mô phỏng quá trình sản xuất trước khi đưa mô hình vào thực tế sản xuất giúp cho các nhà đầu tư, kỹ sư tiết kiệm rất lớn thời gian và kinh phí.	2 (0+2)	Học kì 10	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
66	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Chính vì thế, học phần Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam mang nhiều giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và là nền tảng quan trọng trong việc nghiên cứu những vấn đề chuyên sâu của các ngành khoa học xã hội. Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng. Nội dung gồm 8 chủ đề: Chương 1: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chương 2: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chương 3: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); Chương 4: Đường lối công nghiệp hoá; Chương 5: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chương 6: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chương 7: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chương 8: Đường lối đối ngoại.	2 (2+0)	Học kì 11	Trắc nghiệm + trả lời ngắn
67	Thực tập tốt nghiệp	Vận dụng một cách tổng hợp những kiến thức đã học vào thực tiễn tổ chức, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Qua đợt thực tập, sinh viên có thể xác định và đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh đặt ra trong khoá luận tốt nghiệp. Đây là tiền đề quan trọng giúp sinh viên nhanh chóng phát huy năng lực công tác sau khi tốt nghiệp. Ngoài ra, học phần này cũng rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng giao tiếp với doanh nghiệp và môi trường làm việc thực tế, cũng như là nâng cao thái độ chủ động, trách nhiệm trong công việc.	5 (0+5)	Học kì 11	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
68	Báo cáo/Khóa luận tốt nghiệp	Hỗ trợ sinh viên trong việc thực hiện đề tài luận văn tốt nghiệp. Qua đó, sinh viên tổng hợp những thông tin thu thập từ thực tập chuyên môn hoặc từ những quan sát các hoạt động thực tiễn của doanh nghiệp để hình thành ý tưởng đề tài luận văn tốt nghiệp. Xem lại các kiến thức đã học và phương pháp xử lý dữ liệu để giải quyết mục tiêu của đề tài luận văn tốt nghiệp.	5 (0+5)	Học kì 12	Báo cáo

1.2. Chương trình Logistics và Quản Lý Chuỗi cung ứng, khóa học 2021-2025:

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Marketing căn bản	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong marketing, gồm các vấn đề cụ thể: môi trường marketing, hành vi khách hàng, nghiên cứu marketing, phân khúc thị trường – lựa chọn thị trường mục tiêu – định vị thị trường, chiến lược sản phẩm, chiến lược định giá, chiến lược phân phối, chiến lược xúc tiến. Vận dụng các kỹ năng như làm việc nhóm, làm việc độc lập, kỹ năng giao tiếp để giải quyết các tình huống marketing và kỹ năng đánh giá cơ hội kinh doanh trong hoạt động marketing.	3 (3+0)	Học kì 1	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	Pháp luật	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước, pháp luật; các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; pháp luật quốc tế; đào tạo luật và nghề luật ở Việt Nam. Từ đó giúp người học nâng cao sự hiểu biết về vai trò và sự quan trọng của Nhà nước và pháp luật trong đời sống, có những quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước Việt Nam, có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, có ý thức đầy đủ về bổn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia, biết áp dụng pháp luật trong cuộc sống làm việc của mình, nhất là đối với người học trong các ngành học thuộc khoa học xã hội, vừa cần những lý luận cơ bản về pháp luật, vừa cần những kiến thức pháp luật chuyên ngành.	2 (2+0)	Học kì 1	Tự Luận
3	Toán cao cấp C1	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất của giải tích hàm số (phép tính vi phân hàm một biến, phép tính vi phân của hàm số nhiều biến, phép tính tích phân của hàm số một biến và một số kiến thức cơ bản về phương trình vi phân). Cung cấp một số ứng dụng của đạo hàm và tích phân trong kinh tế, là cơ sở để sinh viên học tập và nghiên cứu các môn khác.	2 (2+0)	Học kì 1	Tự Luận
4	Nhập môn ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này cũng giúp sinh viên định hướng việc lập kế hoạch học tập cá nhân, nghiên cứu khoa học... Học phần này giới thiệu bức tranh chung về vị trí, vai trò của ngành học Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng cùng với nghề nghiệp quản trị kinh doanh dịch vụ trong xã hội hiện đại. Môn học cũng khái quát các kiến thức chuyên ngành trong quản trị điều hành, cùng các đặc điểm, yêu cầu và cơ hội nghề nghiệp. Giúp người học có phương pháp tiếp cận khi học chuyên sâu về ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng, từ đó có những định hướng cụ thể cho việc nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp tương lai của mình.	2 (2+0)	Học kì 1	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Thực hành Nhập môn ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này cũng giúp sinh viên định hướng việc lập kế hoạch học tập cá nhân, nghiên cứu khoa học... Học phần này giới thiệu bức tranh chung về vị trí, vai trò của ngành học Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng cùng với nghề nghiệp quản trị kinh doanh dịch vụ trong xã hội hiện đại. Môn học cũng khái quát các kiến thức chuyên ngành trong quản trị điều hành, cùng các đặc điểm, yêu cầu và cơ hội nghề nghiệp. Giúp người học có phương pháp tiếp cận khi học chuyên sâu về ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng, từ đó có những định hướng cụ thể cho việc nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp tương lai của mình.	1 (0+1)	Học kì 1	Tiểu Luận
6	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Môn học tập trung vào các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế và xã hội nhằm giúp học viên có khả năng thực hiện một nghiên cứu quan tâm trong tương lai dưới dạng độc lập cá nhân hay nhóm. Những nội dung được đề cập bao gồm xác định vấn đề, thiết kế nghiên cứu và thực hiện một nghiên cứu thực nghiệm (đánh giá những nghiên cứu trước, thu thập dữ liệu, sử dụng công cụ phân tích, viết và trình bày nghiên cứu...).	3 (3+0)	Học kì 2	Tiểu luận
7	Giáo dục thể chất	Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.	2 (2+0)	Học kì 2	Lý thuyết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Kinh tế vi mô	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức chung về kinh tế học: khái niệm kinh tế học, 3 vấn đề cơ bản của kinh tế học, các lý thuyết kinh tế vi mô về: cung – cầu, lý thuyết lựa chọn của người tiêu dùng, lý thuyết về sản xuất và chi phí, các loại thị trường: thị trường cạnh tranh hoàn toàn, thị trường độc quyền hoàn toàn, thị trường cạnh tranh không hoàn toàn, thị trường các yếu tố sản xuất và rèn luyện cho SV các làm việc cá nhân, làm việc nhóm, thuyết trình, đặt câu hỏi, áp dụng lý thuyết đã học vào đánh giá các vấn đề kinh tế trong thực tiễn. Sinh viên vận dụng được các lý thuyết vào trong đánh giá các tình huống kinh tế trong thực tiễn.	2 (2+0)	Học kì 2	Trắc nghiệm
9	Luật kinh tế	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lĩnh vực pháp luật kinh tế như: Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Thương mại, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Đầu tư, Luật Cạnh tranh và Luật Phá sản. Từ đó, sinh viên có những nhận thức chung về pháp luật điều chỉnh những hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường.	2 (2+0)	Học kì 2	Tự luận
10	Nguyên lý thống kê kinh tế	Môn học giúp sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về thống kê như một số khái niệm về thống kê và các khái niệm thường dùng trong thống kê, các giai đoạn chính của quá trình nghiên cứu thống kê, các phương pháp phân tích thống kê thường dùng. Bên cạnh đó, trong quá trình học, sinh viên sẽ hiểu, biết và vận dụng các hình thức tiến hành điều tra, thu thập thông tin, các bước tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin bằng việc sử dụng phương pháp phân tích thống kê khác nhau như: thống kê mô tả, phân tích sự biến động của hiện tượng (Phương pháp phân tích dãy số thời gian, phân tích chỉ số,...). Từ đó đọc, hiểu và tính toán được các chỉ tiêu kinh tế để nhận thức được chính xác hiện tượng kinh tế xã hội từ đó đưa ra những quyết định phù hợp và chính xác trong quản lý.	2 (0+2)	Học kì 2	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
11	Toán cao cấp C2	Học phần này trang bị cho người học các kiến thức Toán cơ bản về: ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian vectơ và chéo hóa ma trận. Đồng thời ứng dụng các kiến thức đó vào giải quyết các bài toán kinh tế. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (2+0)	Học kì 2	Tự luận
12	Giáo dục quốc phòng an ninh	- <i>Về kiến thức</i>: Sinh viên giải thích được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; phân biệt được lực lượng vũ trang nhân dân; vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới; sẵn sàng tham gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân. - <i>Về kỹ năng</i>: Sinh viên có kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, phân biệt, vận dụng sáng tạo công tác Quốc phòng và An ninh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác. - <i>Về thái độ</i>: Là công dân yêu nước, tự hào dân tộc, học tập tốt góp phần phát triển kinh tế và sẵn sàng tham gia nhập ngũ nếu được động viên, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	5 (5+0)	Học kì 3	Lý thuyết
13	Thực hành Giáo dục quốc phòng an ninh		3 (0+3)	Học kì 3	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
14	Thực tập doanh nghiệp 1	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	3 (0+3)	Học kì 3	Báo cáo
15	Nguyên lý kế toán	Môn Nguyên lý kế toán nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kế toán – một trong những công cụ quản lý kinh tế của doanh nghiệp. Sinh viên được trình bày về những lý thuyết căn bản, mục tiêu của kế toán, đối tượng của kế toán, nguyên tắc và các phương pháp kế toán được vận dụng cũng như các bước thực hành cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)	2 (2+0)	Học kì 3	Tiểu Luận
L	Thực hành nguyên lý kế toán	Sinh viên được thực hành về các bước cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)	1 (0+1)	Học kì 3	Tự Luận
17	Tư duy biện luận ứng dụng	Giúp sinh viên thấy rõ lợi ích của việc học tập và rèn luyện kỹ năng tư duy biện luận, từ việc thay đổi cách suy nghĩ theo thói quen truyền thống để tiếp nhận cái mới trong tư duy, kích thích tính sáng tạo đến việc xây dựng ý thức nhìn nhận,... Trang bị cho sinh viên các kiến thức: quan sát, phát hiện các nguyên tắc, nguyên lý, quy luật trong việc giải quyết vấn đề, hiểu và vận dụng những tri thức tích lũy được trong những tình huống cụ thể,...; Bước đầu hình thành tư duy phản biện trong sinh viên ở các cấp độ khác nhau: thúc đẩy sinh viên suy nghĩ theo hướng phản biện, tranh luận, xây dựng giả thuyết nghiên cứu,...	2 (2+0)	Học kì 4	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Kinh tế vĩ mô	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quát về Kinh tế học vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về cách thức hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Học phần trình bày cách tính các chỉ tiêu kinh tế - thước đo thành tựu của 1 nền kinh tế - như chỉ tiêu tổng sản lượng quốc gia, tỷ lệ thất nghiệp, tỷ lệ lạm phát..., cách xác định sản lượng cân bằng dựa vào mối quan hệ tổng cung - tổng cầu, các vấn đề kinh tế vĩ mô của 1 nền kinh tế mở và đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Chính phủ trong việc điều hành nền kinh tế thông qua các chính sách kinh tế như chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, chính sách ngoại thương nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế cụ thể trong từng thời kì. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng tư duy như: kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và các kỹ năng mềm như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình.	2 (2+0)	Học kì 4	Trắc nghiệm
19	Quản trị học	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị, bao gồm những yếu tố môi trường tổng quát nhất tác động đến doanh nghiệp, tổ chức, và những chức năng cơ bản của quản trị trong tổ chức kinh doanh, bao gồm: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, và kiểm tra.	2 (2+0)	Học kì 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
20	Quản trị nguồn nhân lực	Nguồn nhân lực (human resource), hay vốn nhân lực (human capital) hiện được xem là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi cơ quan, tổ chức, đặc biệt là trong bối cảnh toàn cầu hóa đương đại. Vì vậy quản trị nguồn nhân lực cũng được xem là quản lý sự thành công của tổ chức. Sứ mệnh, mục tiêu, và các giá trị của tổ chức được quyết định bởi cách thức mà tổ chức hoạch định, tuyển dụng, đào tạo, phát triển, cũng như duy trì và động viên chính nguồn nhân lực của mình. Trách nhiệm của các cấp quản trị, là làm sao cho nhân viên thỏa mãn với công việc, gắn bó với tổ chức, tích cực làm việc, có tinh thần trách nhiệm và tinh thần hợp tác, có óc sáng kiến, và cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp chung. Để đạt được điều đó, nhà quản trị cần phải nắm được những kiến thức cơ bản về quản trị nhân sự nói riêng và quản trị nguồn nhân lực nói chung, đồng thời biết ứng dụng nó trong mọi loại hình doanh nghiệp cũng như mọi tổ chức. Nội dung học phần sẽ góp phần mang lại những kiến thức và kỹ năng chung nhất, cơ bản nhất về một trong những chức năng cốt lõi và quan trọng nhất của tiến trình Quản trị Nguồn Nhân lực.	3 (3+0)	Học kì 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
21	Đàm phán trong kinh doanh	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể: Những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán kinh doanh; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh. Biết cách tổ chức đàm phán kinh doanh, nắm vững các nguyên tắc và vận dụng các kỹ thuật trong các giai đoạn của cuộc đàm phán kinh doanh. Hiểu được tầm quan trọng của đàm phán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có thái độ đúng đắn, ứng xử phù hợp với các vấn đề văn hóa trong đàm phán kinh doanh. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Phân tích và ra quyết định phù hợp trong đàm phán	2 (2+0)	Học kì 4	Tiểu Luận
22	Hệ thống thông tin quản lý (MIS)	Học phần cung cấp cho sinh viên cơ sở công nghệ thông tin của hệ thống thông tin trong doanh nghiệp; Mô hình cơ sở dữ liệu, phân tích, thiết kế hệ thống thông tin; xây dựng hệ thống thông tin phục vụ quản lý doanh nghiệp.	2 (0+2)	Học kì 4	Tiểu Luận
23	Marketing dịch vụ	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm về dịch vụ và Marketing dịch vụ, bên cạnh đó cũng giới thiệu những khái niệm, các họa thuyết có liên quan, nhằm giúp sinh viên hiểu và triển khai chiến lược Marketing hỗn hợp thông qua 7 công cụ: Sản phẩm, giá, phân phối, Xúc tiến, Cơ sở vật chất, con người (nhân viên phục vụ), và qui trình dịch vụ.	2 (2+0)	Học kì 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
24	Tài chính tiền tệ	Học phần Tài chính tiền tệ là một học phần cơ sở ngành, nó cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Tài chính và tiền tệ Ngân hàng trong nền kinh tế thị trường. Bao gồm các nội dung như: Đại cương về tài chính, Chính sách tài chính quốc gia; Đại cương về Tiền tệ, Chính sách tiền tệ; Tín dụng; Lãi suất; Tài chính công; Vấn đề lạm phát và kiểm soát lạm phát; Hệ thống Ngân hàng trong nền kinh tế bao gồm Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia; Định chế tài chính phi ngân hàng; Tài chính quốc tế. Kiến thức Tài chính tiền tệ trở thành kiến thức cơ sở, nền tảng để người học tiếp cận các môn học chuyên ngành Tài chính ngân hàng.	2 (2+0)	Học kì 4	Trắc nghiệm
25	Kinh tế phát triển	Môn Kinh tế phát triển nhằm trang bị cho sinh viên kinh tế kiến thức cơ bản, những lý thuyết xây dựng mô hình kinh tế tăng trưởng, những vấn đề chủ yếu của phát triển kinh tế. Nắm được những kiến thức cơ bản về tăng trưởng kinh tế, phát triển kinh tế, phát triển bền vững, tính toán các chỉ số tăng trưởng như GDP, GDP..... Nắm được đặc điểm của các lý thuyết tăng trưởng, mô hình tăng trưởng, cơ cấu kinh tế, các nguồn lực phát triển, phúc lợi xã hội và các chính sách của nhà nước về phát triển kinh tế	(0+2)	Học kì 4	Tiểu luận
26	Triết học Mác - Lênin	Ngoài 1 chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học. Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 3 phần, 9 chương: Phần thứ nhất có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin	3 (3+0)	Học kì 5	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
27	Thực hành Giáo dục thể chất	- <i>Về kiến thức</i>: Sinh viên thực hiện được động tác của môn thể thao được học. Áp dụng đúng luật thi đấu. Giải thích được tác dụng của việc tập luyện thể dục thể thao. Phát triển các tố chất vận động. - <i>Về kỹ năng</i>: Lập lại đúng động tác, tiến dần đến việc hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động. Có thể tham gia biểu diễn hoặc thi đấu môn thể thao đã học. - <i>Về thái độ</i>: Hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực và tầm vóc. Có thái độ tích cực, lạc quan, sống lành mạnh.	3 (0+3)	Học kì 5	Thực hành
28	Nghiep vụ ngoại thương	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể: Những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán kinh doanh; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh. Biết cách tổ chức đàm phán kinh doanh, nắm vững các nguyên tắc và vận dụng các kỹ thuật trong các giai đoạn của cuộc đàm phán kinh doanh. Hiểu được tầm quan trọng của đàm phán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có thái độ đúng đắn, ứng xử phù hợp với các vấn đề văn hóa trong đàm phán kinh doanh. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Phân tích và ra quyết định phụ hợp trong đàm phán	2 (2+0)	Học kì 5	Tiểu Luận
29	Quản trị hành chính văn phòng	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị Hành chánh văn phòng, bao gồm những yếu tố môi trường tổng quát nhất tác động đến văn phòng của doanh nghiệp, của tổ chức, và những chức năng cơ bản của quản trị Hành chánh văn phòng trong tổ chức, trong đơn vị kinh doanh, bao gồm: hoạch định, tổ chức, điều khiển lãnh đạo, và kiểm tra/ kiểm soát công việc văn phòng.	2 (0+2)	Học kì 5	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
30	Thực hành nghiệp vụ ngoại thương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu cho người học về nghiệp vụ ngoại thương. Các kiến thức cơ bản như các điều kiện thương mại quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế chủ yếu sẽ được đề cập một cách có hệ thống, khoa học, đầy đủ và chi tiết. Các kiến thức liên quan đến hợp đồng ngoại thương, cách thức đàm phán hợp đồng, cách thức tổ chức thực hiện hợp đồng ngoại thương cũng như cách thức giải quyết các tình huống phát sinh liên quan đến hoạt động ngoại thương cũng được nghiên cứu.	1 (0+1)	Học kì 5	Tiểu Luận
31	Nghệ thuật lãnh đạo	Cung cấp các kiến thức cơ bản có liên quan đến hoạt động lãnh đạo. Trên cơ sở đó đi vào phân tích : Bản chất của lãnh đạo, phẩm chất và kỹ năng của nhà lãnh đạo, việc sử dụng quyền lực của nhà lãnh đạo sao cho có hiệu quả nhất, sự phù hợp giữa phong cách của nhà lãnh đạo với từng hoàn cảnh cụ thể, phát huy năng lực tập thể, khảo sát, đánh giá hiệu quả lãnh đạo theo phương pháp khoa học, nhằm đánh giá năng lực lãnh đạo, phân biệt được mặt mạnh, yếu của người lãnh đạo và phân rõ trách nhiệm lãnh đạo...	2 (2+0)	Học kì 5	Tiểu Luận
32	Hành vi khách hàng	Môn học trình bày các kiến thức tổng quan về hành vi khách hàng, nguyên tắc nghiên cứu thị trường để đạt được thông tin và đo lường hành vi khách hàng, phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến thái độ tiêu dùng của khách hàng, hình thức quan điểm trước – trong – sau khi mua hàng của người tiêu dùng và rèn luyện cho SV các kỹ năng nghề nghiệp liên quan. Giúp sinh viên sẽ thông hiểu về vai trò trung tâm của khách hàng trong công tác marketing và có thể vận dụng các mô hình tiếp thu từ môn học làm công cụ phân tích hành vi khách hàng trong điều kiện thực tế.	2 (2+0)	Học kì 5	Tiểu Luận
33	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Trình bày ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kì 6	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
34	Vận trù học tất định	Nội dung của môn học này là cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mô hình hóa xác định trong quá trình sản xuất, dịch vụ,... nhằm tìm ra giải pháp tối ưu hay cải thiện các quá trình này. Các nội dung chính của môn học bao gồm các kiến thức về quy hoạch tuyến tính (QHTT), các ứng dụng và thuật toán để giải các bài toán quy hoạch tuyến tính.	2 (2+0)	Học kì 6	Tự Luận
35	Thực tập doanh nghiệp 2	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	3 (0+3)	Học kì 6	Báo cáo
36	Thực hành vận trù học tất định	Nội dung của môn học này là cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mô hình hóa xác định trong quá trình sản xuất, dịch vụ,... nhằm tìm ra giải pháp tối ưu hay cải thiện các quá trình này. Các nội dung chính của môn học bao gồm các kiến thức về quy hoạch tuyến tính (QHTT), các ứng dụng và thuật toán để giải các bài toán quy hoạch tuyến tính.	1 (0+1)	Học kì 6	Báo cáo
37	Quản trị Logistics	Môn học nhằm cung cấp các khái niệm cơ bản về quản trị logistics trong hoạt động của chuỗi cung ứng bao gồm các nội dung: logistics đầu vào, logistics đầu ra, hoạt động logistics trong mối quan hệ với các hoạt động khác của doanh nghiệp như: mua hàng, quản trị hàng tồn kho, quản trị sản xuất và các hoạt động sales/marketing.	2 (2+0)	Học kì 6	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
38	Thực hành mô phỏng trong Logistics	Học phần Thực hành mô phỏng trong logistic giúp sinh viên đại học và các nhà nghiên cứu khoa học, những người cần một phần mềm để học thống kê, để phân tích số liệu, hay vẽ đồ thị từ số liệu khoa học. Học phần giúp người học làm phân tích thống kê hữu hiệu hơn và cung cấp những kiến thức cơ bản về thống kê, cách ứng dụng R cho giải quyết vấn đề; qua đó làm nền tảng để bạn đọc tìm hiểu hay phát triển thêm R.	2 (0+2)	Học kì 6	Tiểu Luận
39	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam bộ	- Về kiến thức: Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, qua đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung. - Về kỹ năng: Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kì 7	Tự Luận
40	Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này nghiên cứu về các phương pháp giao nhận, vận chuyển, quản lý nguồn cung cấp từ khâu nguyên vật liệu cho đến sản phẩm cuối cùng và đem đi tiêu thụ trên thị trường. Quản lý giao nhận vận tải là một phần của quản lý chuỗi cung ứng, bao gồm các công việc: lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch, điều khiển kiểm soát, lưu chuyển hàng hóa dịch vụ và các thông tin liên quan giữa điểm khởi đầu cho đến điểm tiêu thụ một cách hiệu quả để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.	2 (2+0)	Học kì 7	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
41	Quản trị sản xuất	Quản trị sản xuất cung cấp những khái niệm và nguyên tắc cơ bản về công tác tổ chức, điều hành quá trình sản xuất trong doanh nghiệp từ công tác dự báo nhu cầu sản phẩm, thiết kế sản phẩm, lựa chọn công nghệ, hoạch định công suất, lựa chọn địa điểm và bố trí mặt bằng sản xuất, hoạch định nhu cầu vật tư,... Học phần này cũng cung cấp các kiến thức về phương pháp ra quyết định tác nghiệp như sắp xếp lịch trình sản xuất, bố trí công việc, công tác kiểm tra đánh giá các hoạt, sản xuất của doanh nghiệp.	3 (3+0)	Học kì 7	Tiểu Luận
42	Tổ chức vận tải đa phương thức	Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch tổ chức đội tàu vận tải đa phương thức. Giới thiệu những mô hình tổ chức vận tải đa phương thức được áp dụng phổ biến hiện nay. Lập phương án sơ bộ tổ chức vận tải đa phương thức, lên phương án tổ chức vận tải đa phương thức. Nhận thức tầm quan trọng của vận tải đa phương thức trong logistics và quản trị chuỗi cung ứng ngày nay	2 (2+0)	Học kì 7	Tiểu Luận
43	Thực hành tổ chức vận tải đa phương thức	Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch tổ chức đội tàu vận tải đa phương thức. Giới thiệu những mô hình tổ chức vận tải đa phương thức được áp dụng phổ biến hiện nay. Lập phương án sơ bộ tổ chức vận tải đa phương thức, lên phương án tổ chức vận tải đa phương thức. Nhận thức tầm quan trọng của vận tải đa phương thức trong logistics và quản trị chuỗi cung ứng ngày nay	1 (0+1)	Học kì 7	Tiểu Luận
44	Thực hành Quản trị mua hàng	Mua hàng mô tả quá trình bao gồm: Tìm hiểu nhu cầu, định vị và lựa chọn nhà cung cấp, đàm phán giá và các điều kiện phù hợp, và theo dõi để đảm bảo việc giao hàng. Thêm vào đó, mua hàng còn bao gồm việc lưu trữ, vận chuyển, nhận hàng, kiểm tra và kiểm tra hàng hóa.	1 (0+1)	Học kì 7	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
45	Thực hành Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này nghiên cứu về các phương pháp giao nhận, vận chuyển, quản lý nguồn cung cấp từ khâu nguyên vật liệu cho đến sản phẩm cuối cùng và đem đi tiêu thụ trên thị trường. Quản lý giao nhận vận tải là một phần của quản lý chuỗi cung ứng, bao gồm các công việc: lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch, điều khiển kiểm soát, lưu chuyển hàng hóa dịch vụ và các thông tin liên quan giữa điểm khởi đầu cho đến điểm tiêu thụ một cách hiệu quả để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.	1 (0+1)	Học kì 7	Tiểu Luận
46	Quản trị mua hàng	Mua hàng mô tả quá trình bao gồm: Tìm hiểu nhu cầu, định vị và lựa chọn nhà cung cấp, đàm phán giá và các điều kiện phù hợp, và theo dõi để đảm bảo việc giao hàng. Thêm vào đó, mua hàng còn bao gồm việc lưu trữ, vận chuyển, nhận hàng, kiểm tra và kiểm tra hàng hóa.	2 (2+0)	Học kì 7	Tiểu Luận
47	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận
48	Quản trị bán hàng	Cung cấp kiến thức cơ bản, tư duy trong việc thực hiện công việc quản trị bán hàng: giới thiệu về công việc bán hàng, gồm tổng quan về quản trị bán hàng, hoạch định bán hàng, tổ chức bán hàng, tuyển chọn và huấn luyện bán hàng, lãnh đạo và động viên lực lượng bán hàng và kiểm soát bán hàng, những kỹ năng cần thiết đối với Giám đốc bán hàng như lãnh đạo, phân tích, dự báo bán hàng, lập hạn ngạch, tổ chức đội ngũ bán hàng, quản lý và làm tăng năng suất của lực lượng bán hàng, quản trị đội ngũ bán hàng...	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận
49	Bảo hiểm hàng hóa	Môn học này cung cấp quan điểm cơ bản về bản chất bảo hiểm, bao gồm: các loại rủi ro và hư hỏng hàng hóa cùng với các điều kiện bảo hiểm hiện hành. Thêm vào đó, môn học cũng đem lại cho sinh viên sự hiểu biết về hợp đồng bảo hiểm, nguyên tắc và quy trình bảo hiểm hàng hóa, làm thế nào để tính giá trị bảo hiểm cũng như là cần phải làm gì trong trường hợp có tổn thất hay hư hỏng hàng hóa.	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
50	Chính sách thương mại quốc tế	Môn học Chính sách thương mại quốc tế là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức ngành. Môn học đem lại cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng về phân tích chính sách và hệ thống các công cụ của chính sách thương mại quốc tế (các thỏa thuận thương mại tự do, thuế quan, hạn ngạch, trợ cấp, bán phá giá, các biện pháp hành chính, kỹ thuật). Chính sách thương mại quốc tế đặc thù của nhóm các quốc gia đang phát triển, trong đó có Việt Nam cũng được đánh giá và phân tích. Bên cạnh việc phân tích lý thuyết về các chính sách và công cụ, những phân tích tình huống thực tế trong thực hành chính sách thương mại cũng được trang bị như: các nghĩa vụ theo WTO, đàm phán TPP, chiến lược thương mại quốc tế của Việt Nam, chiến lược thương mại quốc tế của Hoa Kỳ.	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận
51	Kỹ thuật xếp dỡ và đóng gói hàng hóa	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm cơ bản về kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ hàng hóa nhằm đáp ứng các yêu cầu của chuỗi cung ứng theo các tiêu chí: an toàn hàng hóa, chứa đựng thông tin và hỗ trợ thương mại. Môn học sẽ cung cấp các kiến thức chuyên sâu vào kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ cho từng phương thức vận tải riêng biệt, hàng không, hàng hải, đường bộ, đường sắt, hàng siêu trường siêu trọng, trong kho hàng và cho một số loại hàng hóa đặc biệt.	2 (0+2)	Học kì 8	Tiểu Luận
52	Pháp luật về Logistics	Học phần Pháp luật về Logistic trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các quy định của pháp luật trong quá trình quản lý, tổ chức, thực hiện các dịch vụ về logistics. Người học sẽ được cung cấp các khái niệm, thuật ngữ pháp lý liên quan đến hoạt động logistics cũng như các quy định về điều kiện để công dân Việt Nam và người nước ngoài đầu tư kinh doanh vào hoạt động logistics tại Việt Nam; các quan hệ hợp đồng; quyền và nghĩa vụ pháp lý của các bên trong một số các phương thức vận tải cơ bản ; các vấn đề liên quan đến thủ tục hải quan.	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
53	Thực hành Quản trị kho bãi	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về quản trị kho hàng & tồn kho: Phân loại kho hàng, Phân tích & lựa chọn vị trí kho hàng, lựa chọn mô hình phù hợp, Thiết kế & sắp xếp trong kho hàng, xác định nhu cầu tồn kho, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, tồn kho theo nguyên lý JIT, cung cấp các kiến thức nền tảng về quản trị tồn kho.	1 (0+1)	Học kì 8	Tiểu Luận
54	Quản trị kho bãi	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về quản trị kho hàng & tồn kho: Phân loại kho hàng, Phân tích & lựa chọn vị trí kho hàng, lựa chọn mô hình phù hợp, Thiết kế & sắp xếp trong kho hàng, xác định nhu cầu tồn kho, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, tồn kho theo nguyên lý JIT, cung cấp các kiến thức nền tảng về quản trị tồn kho.	2 (2+0)	Học kì 8	Tiểu Luận
55	Thực hành Kỹ thuật xếp dỡ và đóng gói hàng hóa	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm cơ bản về kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ hàng hóa nhằm đáp ứng các yêu cầu của chuỗi cung ứng theo các tiêu chí: an toàn hàng hóa, chứa đựng thông tin và hỗ trợ thương mại. Môn học sẽ cung cấp các kiến thức chuyên sâu vào kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ cho từng phương thức vận tải riêng biệt, hàng không, hàng hải, đường bộ, đường sắt, hàng siêu trường siêu trọng, trong kho hàng và cho một số loại hàng hóa đặc biệt.	1 (0+1)	Học kì 8	Tiểu Luận
56	Thực tập doanh nghiệp 3	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	4 (0+4)	Học kì 9	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
57	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì 10	Trắc nghiệm + trả lời ngắn
58	Phân tích hoạt động kinh doanh trong Doanh nghiệp	Học phần Phân tích hoạt động kinh doanh là học phần thiết thực và bổ ích đối với các nhà nghiên cứu, sinh viên và những người quan tâm đến phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Học phần gồm những nội dung sau - Cơ sở lý luận về phân tích và các phương pháp sử dụng; - Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; - Phân tích chi phí và giá thành; - Phân tích lợi nhuận và tiêu thụ; - Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp.	2 (0+2)	Học kì 10	Tiểu Luận
59	Quản trị chất lượng	- Cung cấp cho học viên những kiến thức thuộc lý thuyết chung, chuyên ngành cơ bản về QTCL hiện đang áp dụng trên thế giới và hướng đến năng lực học tập suốt đời. - Vận dụng tốt các hệ thống quản lý phù hợp với QTCL từng loại hình tổ chức trong bối cảnh luôn thay đổi với tinh thần “dĩ bất biến - ứng vạn biến”. - Áp dụng nhuần nhuyễn và có khả năng sáng tạo đối với các công cụ, kỹ thuật kiểm soát chất lượng phù hợp với từng loại hình tổ chức. - Sử dụng có hiệu quả phương pháp phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin khoa học và tiên tiến. - Triển khai tốt phương pháp cải tiến HTQLCL theo thông lệ quốc tế.	2 (0+2)	Học kì 10	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
60	Đại lý giao nhận và khai báo hải quan	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ khai báo hàng hóa hải quan. Các kiến thức cơ bản như: Cách thức, thủ tục khai báo, các điều kiện về xuất nhập khẩu đối với một số loại hàng hóa xuất nhập khẩu; Các chính sách ưu đãi liên quan đến xuất xứ hàng hóa; Phân loại hàng hóa quốc tế; Hệ thống mã số HS; Một số qui định về cách tính trị giá hàng hóa để tính thuế; Chính sách quản lý về mặt hải quan đối với một số loại hình nhập khẩu...	2 (0+2)	Học kì 10	Tiểu Luận
61	Khai thác cảng đường thủy	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cảng và công nghệ khai thác cảng đường thủy. Qua môn học sinh viên biết cách tổ chức khai thác và quản lý cảng nhằm đạt hiệu quả cao. Các kiến thức sinh viên cần nắm bắt: Lựa chọn phương án xếp dỡ tối ưu; Xác định khả năng thông qua của cảng, năng suất xếp dỡ của các trang thiết bị xếp dỡ; Kỹ thuật xếp dỡ hàng hóa; Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác cảng.	2 (2+0)	Học kì 10	Tiểu Luận
62	Thực hành Quản trị vận tải	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu. Học phần này đề cập đầy đủ nội dung thông tin về các phương thức vận tải hàng hóa ngoại thương thông qua đường biển, đường sắt, đường hàng không, đường bộ và thực hiện hợp đồng vận tải đa phương thức phù hợp với luật pháp quốc tế và Việt Nam.	1 (0+1)	Học kì 10	Tiểu Luận
63	Quản trị vận tải	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu. Học phần này đề cập đầy đủ nội dung thông tin về các phương thức vận tải hàng hóa ngoại thương thông qua đường biển, đường sắt, đường hàng không, đường bộ và thực hiện hợp đồng vận tải đa phương thức phù hợp với luật pháp quốc tế và Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì 10	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
64	Thực hành khai thác cảng đường thủy	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cảng và công nghệ khai thác cảng đường thủy. Qua môn học sinh viên biết cách tổ chức khai thác và quản lý cảng nhằm đạt hiệu quả cao. Các kiến thức sinh viên cần nắm bắt: Lựa chọn phương án xếp dỡ tối ưu; Xác định khả năng thông qua của cảng, năng suất xếp dỡ của các trang thiết bị xếp dỡ; Kỹ thuật xếp dỡ hàng hóa; Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác cảng.	1 (0+1)	Học kì 10	Tiểu Luận
65	Thực hành Hệ thống CIM	Học phần này giới thiệu, cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về ứng dụng máy tính để mô phỏng quá trình sản xuất trước khi đưa mô hình vào thực tế sản xuất giúp cho các nhà đầu tư, kỹ sư tiết kiệm rất lớn thời gian và kinh phí.	2 (0+2)	Học kì 10	Tiểu Luận
66	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Chính vì thế, học phần Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam mang nhiều giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và là nền tảng quan trọng trong việc nghiên cứu những vấn đề chuyên sâu của các ngành khoa học xã hội. Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng. Nội dung gồm 8 chủ đề: Chương 1: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chương 2: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chương 3: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); Chương 4: Đường lối công nghiệp hoá; Chương 5: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chương 6: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chương 7: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chương 8: Đường lối đối ngoại.	2 (2+0)	Học kì 11	Trắc nghiệm + trả lời ngắn

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
67	Thực tập tốt nghiệp	Vận dụng một cách tổng hợp những kiến thức đã học vào thực tiễn tổ chức, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Qua đợt thực tập, sinh viên có thể xác định và đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh đặt ra trong khoá luận tốt nghiệp. Đây là tiền đề quan trọng giúp sinh viên nhanh chóng phát huy năng lực công tác sau khi tốt nghiệp. Ngoài ra, học phần này cũng rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng giao tiếp với doanh nghiệp và môi trường làm việc thực tế, cũng như là nâng cao thái độ chủ động, trách nhiệm trong công việc.	5 (0+5)	Học kì 11	Báo cáo
68	Báo cáo/Khóa luận tốt nghiệp	Hỗ trợ sinh viên trong việc thực hiện đề tài luận văn tốt nghiệp. Qua đó, sinh viên tổng hợp những thông tin thu thập từ thực tập chuyên môn hoặc từ những quan sát các hoạt động thực tiễn của doanh nghiệp để hình thành ý tưởng đề tài luận văn tốt nghiệp. Xem lại các kiến thức đã học và phương pháp xử lý dữ liệu để giải quyết mục tiêu của đề tài luận văn tốt nghiệp.	5 (0+5)	Học kì 12	Báo cáo

1.3. Chương trình Logistics và Quản Lý Chuỗi cung ứng, khóa học 2022 – 2026

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Pháp luật	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước, pháp luật; các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; pháp luật quốc tế; đào tạo luật và nghề luật ở Việt Nam. Từ đó giúp người học nâng cao sự hiểu biết về vai trò và sự quan trọng của Nhà nước và pháp luật trong đời sống, có những quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước Việt Nam, có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, có ý thức đầy đủ về bốn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia, biết áp dụng pháp luật trong cuộc sống làm việc của mình, nhất là đối với người học trong các ngành học thuộc khoa học xã hội, vừa cần những lý luận cơ bản về pháp luật, vừa cần những kiến thức pháp luật chuyên ngành.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tự Luận
2	Toán cao cấp C1	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất của giải tích hàm số (phép tính vi phân hàm một biến, phép tính vi phân của hàm số nhiều biến, phép tính tích phân của hàm số một biến và một số kiến thức cơ bản về phương trình vi phân). Cung cấp một số ứng dụng của đạo hàm và tích phân trong kinh tế, là cơ sở để sinh viên học tập và nghiên cứu các môn khác.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tự Luận
3	Nhập môn ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này cũng giúp sinh viên định hướng việc lập kế hoạch học tập cá nhân, nghiên cứu khoa học... Học phần này giới thiệu bức tranh chung về vị trí, vai trò của ngành học Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng cùng với nghề nghiệp quản trị kinh doanh dịch vụ trong xã hội hiện đại. Môn học cũng khái quát các kiến thức chuyên ngành trong quản trị điều hành, cùng các đặc điểm, yêu cầu và cơ hội nghề nghiệp. Giúp người học có phương pháp tiếp cận khi học chuyên sâu về ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng, từ đó có những định hướng cụ thể cho việc nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp tương lai của mình.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Thực hành Nhập môn ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này cũng giúp sinh viên định hướng việc lập kế hoạch học tập cá nhân, nghiên cứu khoa học... Học phần này giới thiệu bức tranh chung về vị trí, vai trò của ngành học Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng cùng với nghề nghiệp quản trị kinh doanh dịch vụ trong xã hội hiện đại. Môn học cũng khái quát các kiến thức chuyên ngành trong quản trị điều hành, cùng các đặc điểm, yêu cầu và cơ hội nghề nghiệp. Giúp người học có phương pháp tiếp cận khi học chuyên sâu về ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng, từ đó có những định hướng cụ thể cho việc nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp tương lai của mình.	1 (0+1)	Học kỳ 1	Tiểu Luận
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Môn học tập trung vào các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế và xã hội nhằm giúp học viên có khả năng thực hiện một nghiên cứu quan tâm trong tương lai dưới dạng độc lập cá nhân hay nhóm. Những nội dung được đề cập bao gồm xác định vấn đề, thiết kế nghiên cứu và thực hiện một nghiên cứu thực nghiệm (đánh giá những nghiên cứu trước, thu thập dữ liệu, sử dụng công cụ phân tích, viết và trình bày nghiên cứu...).	3 (3+0)	Học kỳ 2	Tiểu luận
6	Giáo dục thể chất (Lý thuyết)	Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Lý thuyết
7	Kinh tế vi mô	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức chung về kinh tế học: khái niệm kinh tế học, 3 vấn đề cơ bản của kinh tế học, các lý thuyết kinh tế vi mô về: cung – cầu, lý thuyết lựa chọn của người tiêu dùng, lý thuyết về sản xuất và chi phí, các loại thị trường: thị trường cạnh tranh hoàn toàn, thị trường độc quyền hoàn toàn, thị trường cạnh tranh không hoàn toàn, thị trường các yếu tố sản xuất và rèn luyện cho SV các làm việc cá nhân, làm việc nhóm, thuyết trình, đặt câu hỏi, áp dụng lý thuyết đã học vào đánh giá các vấn đề kinh tế trong thực tiễn. Sinh viên vận dụng được các lý thuyết vào trong đánh giá các tình huống kinh tế trong thực tiễn.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Luật kinh tế	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lĩnh vực pháp luật kinh tế như: Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Thương mại, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Đầu tư, Luật Cạnh tranh và Luật Phá sản. Từ đó, sinh viên có những nhận thức chung về pháp luật điều chỉnh những hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Tự luận
9	Marketing căn bản	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong marketing, gồm các vấn đề cụ thể: môi trường marketing, hành vi khách hàng, nghiên cứu marketing, phân khúc thị trường – lựa chọn thị trường mục tiêu – định vị thị trường, chiến lược sản phẩm, chiến lược định giá, chiến lược phân phối, chiến lược xúc tiến. Vận dụng các kỹ năng như làm việc nhóm, làm việc độc lập, kỹ năng giao tiếp để giải quyết các tình huống marketing và kỹ năng đánh giá cơ hội kinh doanh trong hoạt động marketing.	3 (3+0)	Học kỳ 2	Tiểu Luận
10	Nguyên lý thống kê kinh tế	Môn học giúp sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về thống kê như một số khái niệm về thống kê và các khái niệm thường dùng trong thống kê, các giai đoạn chính của quá trình nghiên cứu thống kê, các phương pháp phân tích thống kê thường dùng. Bên cạnh đó, trong quá trình học, sinh viên sẽ hiểu, biết và vận dụng các hình thức tiến hành điều tra, thu thập thông tin, các bước tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin bằng việc sử dụng phương pháp phân tích thống kê khác nhau như: thống kê mô tả, phân tích sự biến động của hiện tượng (Phương pháp phân tích dãy số thời gian, phân tích chỉ số,...). Từ đó đọc, hiểu và tính toán được các chỉ tiêu kinh tế để nhận thức được chính xác hiện tượng kinh tế xã hội từ đó đưa ra những quyết định phù hợp và chính xác trong quản lý.	2 (0+2)	Học kỳ 2	Tự luận
11	Toán cao cấp C2	Học phần này trang bị cho người học các kiến thức Toán cơ bản về: ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian vectơ và chéo hóa ma trận. Đồng thời ứng dụng các kiến thức đó vào giải quyết các bài toán kinh tế.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
12	Giáo dục quốc phòng an ninh	- <i>Về kiến thức</i>: Sinh viên giải thích được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; phân biệt được lực lượng vũ trang nhân dân; vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới; sẵn sàng tham gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân. - <i>Về kỹ năng</i>: Sinh viên có kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, phân biệt, vận dụng sáng tạo công tác Quốc phòng và An ninh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác. - <i>Về thái độ</i>: Là công dân yêu nước, tự hào dân tộc, học tập tốt góp phần phát triển kinh tế và sẵn sàng tham gia nhập ngũ nếu được động viên, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	5 (5+0)	Học kỳ 3	Lý thuyết
13	Thực hành Giáo dục quốc phòng an ninh		3 (0+3)	Học kỳ 3	Thực hành
14	Thực tập doanh nghiệp 1	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	3 (0+3)	Học kỳ 3	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
15	Nguyên lý kế toán	Môn Nguyên lý kế toán nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kế toán – một trong những công cụ quản lý kinh tế của doanh nghiệp. Sinh viên được trình bày về những lý thuyết căn bản, mục tiêu của kế toán, đối tượng của kế toán, nguyên tắc và các phương pháp kế toán được vận dụng cũng như các bước thực hành cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)	2 (2+0)	Học kỳ 3	Tiểu Luận
16	Thực hành nguyên lý kế toán	Sinh viên được thực hành về các bước cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)	1 (0+1)	Học kỳ 3	Tự Luận
17	Tư duy biện luận ứng dụng	Giúp sinh viên thấy rõ lợi ích của việc học tập và rèn luyện kỹ năng tư duy biện luận, từ việc thay đổi cách suy nghĩ theo thói quen truyền thống để tiếp nhận cái mới trong tư duy, kích thích tính sáng tạo đến việc xây dựng ý thức nhìn nhận,... Trang bị cho sinh viên các kiến thức: quan sát, phát hiện các nguyên tắc, nguyên lý, quy luật trong việc giải quyết vấn đề, hiểu và vận dụng những tri thức tích lũy được trong những tình huống cụ thể,...; Bước đầu hình thành tư duy phản biện trong sinh viên ở các cấp độ khác nhau: thúc đẩy sinh viên suy nghĩ theo hướng phản biện, tranh luận, xây dựng giả thuyết nghiên cứu,...	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Kinh tế vĩ mô	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quát về Kinh tế học vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về cách thức hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Học phần trình bày cách tính các chỉ tiêu kinh tế - thước đo thành tựu của 1 nền kinh tế - như chỉ tiêu tổng sản lượng quốc gia, tỷ lệ thất nghiệp, tỷ lệ lạm phát..., cách xác định sản lượng cân bằng dựa vào mối quan hệ tổng cung - tổng cầu, các vấn đề kinh tế vĩ mô của 1 nền kinh tế mở và đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Chính phủ trong việc điều hành nền kinh tế thông qua các chính sách kinh tế như chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, chính sách ngoại thương nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế cụ thể trong từng thời kì. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng tư duy như: kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và các kỹ năng mềm như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Trắc nghiệm
19	Quản trị học	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị, bao gồm những yếu tố môi trường tổng quát nhất tác động đến doanh nghiệp, tổ chức, và những chức năng cơ bản của quản trị trong tổ chức kinh doanh, bao gồm: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, và kiểm tra.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
20	Quản trị nguồn nhân lực	Nguồn nhân lực (human resource), hay vốn nhân lực (human capital) hiện được xem là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi cơ quan, tổ chức, đặc biệt là trong bối cảnh toàn cầu hóa đương đại. Vì vậy quản trị nguồn nhân lực cũng được xem là quản lý sự thành công của tổ chức. Sứ mệnh, mục tiêu, và các giá trị của tổ chức được quyết định bởi cách thức mà tổ chức hoạch định, tuyển dụng, đào tạo, phát triển, cũng như duy trì và động viên chính nguồn nhân lực của mình. Trách nhiệm của các cấp quản trị, là làm sao cho nhân viên thỏa mãn với công việc, gắn bó với tổ chức, tích cực làm việc, có tinh thần trách nhiệm và tinh thần hợp tác, có óc sáng kiến, và cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp chung. Để đạt được điều đó, nhà quản trị cần phải nắm được những kiến thức cơ bản về quản trị nhân sự nói riêng và quản trị nguồn nhân lực nói chung, đồng thời biết ứng dụng nó trong mọi loại hình doanh nghiệp cũng như mọi tổ chức. Nội dung học phần sẽ góp phần mang lại những kiến thức và kỹ năng chung nhất, cơ bản nhất về một trong những chức năng cốt lõi và quan trọng nhất của tiến trình Quản trị Nguồn Nhân lực.	3 (3+0)	Học kỳ 4	Tiểu Luận
21	Đàm phán trong kinh doanh	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể: Những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán kinh doanh; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh. Biết cách tổ chức đàm phán kinh doanh, nắm vững các nguyên tắc và vận dụng các kỹ thuật trong các giai đoạn của cuộc đàm phán kinh doanh. Hiểu được tầm quan trọng của đàm phán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có thái độ đúng đắn, ứng xử phù hợp với các vấn đề văn hóa trong đàm phán kinh doanh. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Phân tích và ra quyết định phụ hợp trong đàm phán	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
22	Hệ thống thông tin quản lý (MIS)	Học phần cung cấp cho sinh viên cơ sở công nghệ thông tin của hệ thống thông tin trong doanh nghiệp; Mô hình cơ sở dữ liệu, phân tích, thiết kế hệ thống thông tin; xây dựng hệ thống thông tin phục vụ quản lý doanh nghiệp.	2 (0+2)	Học kỳ 4	Tiểu Luận
23	Marketing dịch vụ	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm về dịch vụ và Marketing dịch vụ, bên cạnh đó cũng giới thiệu những khái niệm, các họa thuyết có liên quan, nhằm giúp sinh viên hiểu và triển khai chiến lược Marketing hỗn hợp thông qua 7 công cụ: Sản phẩm, giá, phân phối, Xúc tiến, Cơ sở vật chất, con người (nhân viên phục vụ), và qui trình dịch vụ.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tiểu Luận
24	Tài chính tiền tệ	Học phần Tài chính tiền tệ là một học phần cơ sở ngành, nó cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Tài chính và tiền tệ Ngân hàng trong nền kinh tế thị trường. Bao gồm các nội dung như: Đại cương về tài chính, Chính sách tài chính quốc gia; Đại cương về Tiền tệ, Chính sách tiền tệ; Tín dụng; Lãi suất; Tài chính công; Vấn đề lạm phát và kiểm soát lạm phát; Hệ thống Ngân hàng trong nền kinh tế bao gồm Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia; Định chế tài chính phi ngân hàng; Tài chính quốc tế. Kiến thức Tài chính tiền tệ trở thành kiến thức cơ sở, nền tảng để người học tiếp cận các môn học chuyên ngành Tài chính ngân hàng.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Trắc nghiệm
25	Quản trị hành chính văn phòng	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị Hành chánh văn phòng, bao gồm những yếu tố môi trường tổng quát nhất tác động đến văn phòng của doanh nghiệp, của tổ chức, và những chức năng cơ bản của quản trị Hành chánh văn phòng trong tổ chức, trong đơn vị kinh doanh, bao gồm: hoạch định, tổ chức, điều khiển lãnh đạo, và kiểm tra/ kiểm soát công việc văn phòng.	2 (0+2)	Học kỳ 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
26	Triết học Mác - Lênin	Ngoài 1 chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học. Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 3 phần, 9 chương: Phần thứ nhất có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin	3 (3+0)	Học kỳ 5	Trắc nghiệm
27	Thực hành Giáo dục thể chất	- Về kiến thức: Sinh viên thực hiện được động tác của môn thể thao được học. Áp dụng đúng luật thi đấu. giải thích được tác dụng của việc tập luyện thể dục thể thao. phát triển các tố chất vận động. - Về kỹ năng: lập lại đúng động tác, tiến dần đến việc hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động. có thể tham gia biểu diễn hoặc thi đấu môn thể thao đã học. - Về thái độ: Hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực và tâm vóc. Có thái độ tích cực, lạc quan, sống lành mạnh.	3 (0+3)	Học kỳ 5	Thực hành
28	Nghiệp vụ ngoại thương	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể: Những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán kinh doanh; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh. Biết cách tổ chức đàm phán kinh doanh, nắm vững các nguyên tắc và vận dụng các kỹ thuật trong các giai đoạn của cuộc đàm phán kinh doanh. Hiểu được tầm quan trọng của đàm phán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có thái độ đúng đắn, ứng xử phù hợp với các vấn đề văn hóa trong đàm phán kinh doanh. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Phân tích và ra quyết định phụ hợp trong đàm phán	2 (2+0)	Học kỳ 5	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
29	Thực hành nghiệp vụ ngoại thương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu cho người học về nghiệp vụ ngoại thương. Các kiến thức cơ bản như các điều kiện thương mại quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế chủ yếu sẽ được đề cập một cách có hệ thống, khoa học, đầy đủ và chi tiết. Các kiến thức liên quan đến hợp đồng ngoại thương, cách thức đàm phán hợp đồng, cách thức tổ chức thực hiện hợp đồng ngoại thương cũng như cách thức giải quyết các tình huống phát sinh liên quan đến hoạt động ngoại thương cũng được nghiên cứu.	1 (0+1)	Học kỳ 5	Tiểu Luận
30	Nghệ thuật lãnh đạo	Cung cấp các kiến thức cơ bản có liên quan đến hoạt động lãnh đạo. Trên cơ sở đó đi vào phân tích : Bản chất của lãnh đạo, phẩm chất và kỹ năng của nhà lãnh đạo, việc sử dụng quyền lực của nhà lãnh đạo sao cho có hiệu quả nhất, sự phù hợp giữa phong cách của nhà lãnh đạo với từng hoàn cảnh cụ thể, phát huy năng lực tập thể, khảo sát, đánh giá hiệu quả lãnh đạo theo phương pháp khoa học, nhằm đánh giá năng lực lãnh đạo, phân biệt được mặt mạnh, yếu của người lãnh đạo và phân rõ trách nhiệm lãnh đạo...	2 (2+0)	Học kỳ 5	Tiểu Luận
31	Hành vi khách hàng	Môn học trình bày các kiến thức tổng quan về hành vi khách hàng, nguyên tắc nghiên cứu thị trường để đạt được thông tin và đo lường hành vi khách hàng, phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến thái độ tiêu dùng của khách hàng, hình thức quan điểm trước – trong – sau khi mua hàng của người tiêu dùng và rèn luyện cho SV các kỹ năng nghề nghiệp liên quan. Giúp sinh viên sẽ thông hiểu về vai trò trung tâm của khách hàng trong công tác marketing và có thể vận dụng các mô hình tiếp thu từ môn học làm công cụ phân tích hành vi khách hàng trong điều kiện thực tế.	2 (2+0)	Học kỳ 5	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
32	Kinh tế phát triển	Môn Kinh tế phát triển nhằm trang bị cho sinh viên kinh tế kiến thức cơ bản, những lý thuyết xây dựng mô hình kinh tế tăng trưởng, những vấn đề chủ yếu của phát triển kinh tế. Nắm được những kiến thức cơ bản về tăng trưởng kinh tế, phát triển kinh tế, phát triển bền vững, tính toán các chỉ số tăng trưởng như GDP, GDP..... Nắm được đặc điểm của các lý thuyết tăng trưởng, mô hình tăng trưởng, cơ cấu kinh tế, các nguồn lực phát triển, phúc lợi xã hội và các chính sách của nhà nước về phát triển kinh tế	(0+2)	Học kỳ 5	Tiểu luận
33	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Trình bày ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Trắc nhiệm
34	Vận trù học tất định	Nội dung của môn học này là cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mô hình hóa xác định trong quá trình sản xuất, dịch vụ,... nhằm tìm ra giải pháp tối ưu hay cải thiện các quá trình này. Các nội dung chính của môn học bao gồm các kiến thức về quy hoạch tuyến tính (QH TT), các ứng dụng và thuật toán để giải các bài toán quy hoạch tuyến tính.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Tự Luận
35	Thực tập doanh nghiệp 2	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	3 (0+3)	Học kỳ 6	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
36	Thực hành vận trù học tất định	Nội dung của môn học này là cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mô hình hóa xác định trong quá trình sản xuất, dịch vụ,... nhằm tìm ra giải pháp tối ưu hay cải thiện các quá trình này. Các nội dung chính của môn học bao gồm các kiến thức về quy hoạch tuyến tính (QHTT), các ứng dụng và thuật toán để giải các bài toán quy hoạch tuyến tính.	1 (0+1)	Học kỳ 6	Báo cáo
37	Quản trị Logistics	Môn học nhằm cung cấp các khái niệm cơ bản về quản trị logistics trong hoạt động của chuỗi cung ứng bao gồm các nội dung: logistics đầu vào, logistics đầu ra, hoạt động logistics trong mối quan hệ với các hoạt động khác của doanh nghiệp như: mua hàng, quản trị hàng tồn kho, quản trị sản xuất và các hoạt động sales/marketing.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Tiểu Luận
38	Thực hành mô phỏng trong Logistics	Học phần Thực hành mô phỏng trong logistic giúp sinh viên đại học và các nhà nghiên cứu khoa học, những người cần một phần mềm để học thống kê, để phân tích số liệu, hay vẽ đồ thị từ số liệu khoa học. Học phần giúp người học làm phân tích thống kê hữu hiệu hơn và cung cấp những kiến thức cơ bản về thống kê, cách ứng dụng R cho giải quyết vấn đề; qua đó làm nền tảng để bạn đọc tìm hiểu hay phát triển thêm R.	2 (0+2)	Học kỳ 6	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
39	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam bộ	- Về kiến thức: Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, qua đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung. - Về kỹ năng: Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng Là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tự Luận
40	Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này nghiên cứu về các phương pháp giao nhận, vận chuyển, quản lý nguồn cung cấp từ khâu nguyên vật liệu cho đến sản phẩm cuối cùng và đem đi tiêu thụ trên thị trường. Quản lý giao nhận vận tải là một phần của quản lý chuỗi cung ứng, bao gồm các công việc: lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch, điều khiển kiểm soát, lưu chuyển hàng hóa dịch vụ và các thông tin liên quan giữa điểm khởi đầu cho đến điểm tiêu thụ một cách hiệu quả để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
41	Quản trị sản xuất	Quản trị sản xuất cung cấp những khái niệm và nguyên tắc cơ bản về công tác tổ chức, điều hành quá trình sản xuất trong doanh nghiệp từ công tác dự báo nhu cầu sản phẩm, thiết kế sản phẩm, lựa chọn công nghệ, hoạch định công suất, lựa chọn địa điểm và bố trí mặt bằng sản xuất, hoạch định nhu cầu vật tư,... Học phần này cũng cung cấp các kiến thức về phương pháp ra quyết định tác nghiệp như sắp xếp lịch trình sản xuất, bố trí công việc, công tác kiểm tra đánh giá các hoạt, sản xuất của doanh nghiệp.	3 (3+0)	Học kỳ 7	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
42	Tổ chức vận tải đa phương thức	Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch tổ chức đội tàu vận tải đa phương thức. Giới thiệu những mô hình tổ chức vận tải đa phương thức được áp dụng phổ biến hiện nay. Lập phương án sơ bộ tổ chức vận tải đa phương thức, lên phương án tổ chức vận tải đa phương thức. Nhận thức tầm quan trọng của vận tải đa phương thức trong logistics và quản trị chuỗi cung ứng ngày nay	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
43	Thực hành tổ chức vận tải đa phương thức	Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch tổ chức đội tàu vận tải đa phương thức. Giới thiệu những mô hình tổ chức vận tải đa phương thức được áp dụng phổ biến hiện nay. Lập phương án sơ bộ tổ chức vận tải đa phương thức, lên phương án tổ chức vận tải đa phương thức. Nhận thức tầm quan trọng của vận tải đa phương thức trong logistics và quản trị chuỗi cung ứng ngày nay	1 (0+1)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
44	Thực hành Quản trị mua hàng	Mua hàng mô tả quá trình bao gồm: Tìm hiểu nhu cầu, định vị và lựa chọn nhà cung cấp, đàm phán giá và các điều kiện phù hợp, và theo dõi để đảm bảo việc giao hàng. Thêm vào đó, mua hàng còn bao gồm việc lưu trữ, vận chuyển, nhận hàng, kiểm tra và kiểm tra hàng hóa.	1 (0+1)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
45	Thực hành Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này nghiên cứu về các phương pháp giao nhận, vận chuyển, quản lý nguồn cung cấp từ khâu nguyên vật liệu cho đến sản phẩm cuối cùng và đem đi tiêu thụ trên thị trường. Quản lý giao nhận vận tải là một phần của quản lý chuỗi cung ứng, bao gồm các công việc: lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch, điều khiển kiểm soát, lưu chuyển hàng hóa dịch vụ và các thông tin liên quan giữa điểm khởi đầu cho đến điểm tiêu thụ một cách hiệu quả để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.	1 (0+1)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
46	Quản trị mua hàng	Mua hàng mô tả quá trình bao gồm: Tìm hiểu nhu cầu, định vị và lựa chọn nhà cung cấp, đàm phán giá và các điều kiện phù hợp, và theo dõi để đảm bảo việc giao hàng. Thêm vào đó, mua hàng còn bao gồm việc lưu trữ, vận chuyển, nhận hàng, kiểm tra và kiểm tra hàng hóa.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
47	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
48	Quản trị bán hàng	Cung cấp kiến thức cơ bản, tư duy trong việc thực hiện công việc quản trị bán hàng: giới thiệu về công việc bán hàng, gồm tổng quan về quản trị bán hàng, hoạch định bán hàng, tổ chức bán hàng, tuyển chọn và huấn luyện bán hàng, lãnh đạo và động viên lực lượng bán hàng và kiểm soát bán hàng, những kỹ năng cần thiết đối với Giám đốc bán hàng như lãnh đạo, phân tích, dự báo bán hàng, lập hạn ngạch, tổ chức đội ngũ bán hàng, quản lý và làm tăng năng suất của lực lượng bán hàng, quản trị đội ngũ bán hàng...	2 (2+0)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
49	Bảo hiểm hàng hóa	Môn học này cung cấp quan điểm cơ bản về bản chất bảo hiểm, bao gồm: các loại rủi ro và hư hỏng hàng hóa cùng với các điều kiện bảo hiểm hiện hành. Thêm vào đó, môn học cũng đem lại cho sinh viên sự hiểu biết về hợp đồng bảo hiểm, nguyên tắc và quy trình bảo hiểm hàng hóa, làm thế nào để tính giá trị bảo hiểm cũng như là cần phải làm gì trong trường hợp có tổn thất hay hư hỏng hàng hóa.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
50	Chính sách thương mại quốc tế	Môn học Chính sách thương mại quốc tế là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức ngành. Môn học đem lại cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng về phân tích chính sách và hệ thống các công cụ của chính sách thương mại quốc tế (các thỏa thuận thương mại tự do, thuế quan, hạn ngạch, trợ cấp, bán phá giá, các biện pháp hành chính, kỹ thuật). Chính sách thương mại quốc tế đặc thù của nhóm các quốc gia đang phát triển, trong đó có Việt Nam cũng được đánh giá và phân tích. Bên cạnh việc phân tích lý thuyết về các chính sách và công cụ, những phân tích tình huống thực tế trong thực hành chính sách thương mại cũng được trang bị như: các nghĩa vụ theo WTO, đàm phán TPP, chiến lược thương mại quốc tế của Việt Nam, chiến lược thương mại quốc tế của Hoa Kỳ.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
51	Kỹ thuật xếp dỡ và đóng gói hàng hóa	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm cơ bản về kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ hàng hóa nhằm đáp ứng các yêu cầu của chuỗi cung ứng theo các tiêu chí: an toàn hàng hóa, chứa đựng thông tin và hỗ trợ thương mại. Môn học sẽ cung cấp các kiến thức chuyên sâu vào kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ cho từng phương thức vận tải riêng biệt, hàng không, hàng hải, đường bộ, đường sắt, hàng siêu trường siêu trọng, trong kho hàng và cho một số loại hàng hóa đặc biệt.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
52	Pháp luật về Logistics	Học phần Pháp luật về Logistic trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các quy định của pháp luật trong quá trình quản lý, tổ chức, thực hiện các dịch vụ về logistics. Người học sẽ được cung cấp các khái niệm, thuật ngữ pháp lý liên quan đến hoạt động logistics cũng như các quy định về điều kiện để công dân Việt Nam và người nước ngoài đầu tư kinh doanh vào hoạt động logistics tại Việt Nam; các quan hệ hợp đồng; quyền và nghĩa vụ pháp lý của các bên trong một số các phương thức vận tải cơ bản ; các vấn đề liên quan đến thủ tục hải quan.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
53	Thực hành Quản trị kho bãi	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về quản trị kho hàng & tồn kho về: Phân loại kho hàng, Phân tích & lựa chọn vị trí kho hàng, lựa chọn mô hình phù hợp, Thiết kế & sắp xếp trong kho hàng, xác định nhu cầu tồn kho, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, tồn kho theo nguyên lý JIT, cung cấp các kiến thức nền tảng về quản trị tồn kho.	1 (0+1)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
53	Quản trị kho bãi	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về quản trị kho hàng & tồn kho về: Phân loại kho hàng, Phân tích & lựa chọn vị trí kho hàng, lựa chọn mô hình phù hợp, Thiết kế & sắp xếp trong kho hàng, xác định nhu cầu tồn kho, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, tồn kho theo nguyên lý JIT, cung cấp các kiến thức nền tảng về quản trị tồn kho.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
55	Thực hành Kỹ thuật xếp dỡ và đóng gói hàng hóa	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm cơ bản về kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ hàng hóa nhằm đáp ứng các yêu cầu của chuỗi cung ứng theo các tiêu chí: an toàn hàng hóa, chứa đựng thông tin và hỗ trợ thương mại. Môn học sẽ cung cấp các kiến thức chuyên sâu vào kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ cho từng phương thức vận tải riêng biệt, hàng không, hàng hải, đường bộ, đường sắt, hàng siêu trường siêu trọng, trong kho hàng và cho một số loại hàng hóa đặc biệt.	1 (0+1)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
56	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Trắc nghiệm + trả lời ngắn
57	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Chính vì thế, học phần Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam mang nhiều giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và là nền tảng quan trọng trong việc nghiên cứu những vấn đề chuyên sâu của các ngành khoa học xã hội. Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng. Nội dung gồm 8 chủ đề: Chương 1: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chương 2: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chương 3: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); Chương 4: Đường lối công nghiệp hoá; Chương 5: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chương 6: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chương 7: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chương 8: Đường lối đối ngoại.	2 (2+0)	Học kỳ 9	Trắc nghiệm + trả lời ngắn

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
58	Thực tập doanh nghiệp 3	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	4 (0+4)	Học kỳ 9	Báo cáo
59	Phân tích hoạt động kinh doanh trong Doanh nghiệp	Học phần Phân tích hoạt động kinh doanh là học phần thiết thực và bổ ích đối với các nhà nghiên cứu, sinh viên và những người quan tâm đến phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Học phần gồm những nội dung sau - Cơ sở lý luận về phân tích và các phương pháp sử dụng; - Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; - Phân tích chi phí và giá thành; - Phân tích lợi nhuận và tiêu thụ; - Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp.	2 (0+2)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
60	Quản trị chất lượng	- Cung cấp cho học viên những kiến thức thuộc lý thuyết chung, chuyên ngành cơ bản về QTCL hiện đang áp dụng trên thế giới và hướng đến năng lực học tập suốt đời. - Vận dụng tốt các hệ thống quản lý phù hợp với QTCL từng loại hình tổ chức trong bối cảnh luôn thay đổi với tinh thần “dĩ bất biến ứng vạn biến”. - Áp dụng nhuần nhuyễn và có khả năng sáng tạo đối với các công cụ, kỹ thuật kiểm soát chất lượng phù hợp với từng loại hình tổ chức. - Sử dụng có hiệu quả phương pháp phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin khoa học và tiên tiến. - Triển khai tốt phương pháp cải tiến HTQLCL theo thông lệ quốc tế.	2 (0+2)	Học kỳ 10	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
61	Đại lý giao nhận và khai báo hải quan	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ khai báo hàng hóa hải quan. Các kiến thức cơ bản như: Cách thức, thủ tục khai báo, các điều kiện về xuất nhập khẩu đối với một số loại hàng hóa xuất nhập khẩu; Các chính sách ưu đãi liên quan đến xuất xứ hàng hóa; Phân loại hàng hóa quốc tế; Hệ thống mã số HS; Một số qui định về cách tính trị giá hàng hóa để tính thuế; Chính sách quản lý về mặt hải quan đối với một số loại hình nhập khẩu...	2 (0+2)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
62	Khai thác cảng đường thủy	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cảng và công nghệ khai thác cảng đường thủy. Qua môn học sinh viên biết cách tổ chức khai thác và quản lý cảng nhằm đạt hiệu quả cao. Các kiến thức sinh viên cần nắm bắt: Lựa chọn phương án xếp dỡ tối ưu; Xác định khả năng thông qua của cảng, năng suất xếp dỡ của các trang thiết bị xếp dỡ; Kỹ thuật xếp dỡ hàng hóa; Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác cảng.	2 (2+0)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
63	Thực hành Quản trị vận tải	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu. Học phần này đề cập đầy đủ nội dung thông tin về các phương thức vận tải hàng hóa ngoại thương thông qua đường biển, đường sắt, đường hàng không, đường bộ và thực hiện hợp đồng vận tải đa phương thức phù hợp với luật pháp quốc tế và Việt Nam.	1 (0+1)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
64	Quản trị vận tải	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu. Học phần này đề cập đầy đủ nội dung thông tin về các phương thức vận tải hàng hóa ngoại thương thông qua đường biển, đường sắt, đường hàng không, đường bộ và thực hiện hợp đồng vận tải đa phương thức phù hợp với luật pháp quốc tế và Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ 10	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
65	Thực hành khai thác cảng đường thủy	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cảng và công nghệ khai thác cảng đường thủy. Qua môn học sinh viên biết cách tổ chức khai thác và quản lý cảng nhằm đạt hiệu quả cao. Các kiến thức sinh viên cần nắm bắt: Lựa chọn phương án xếp dỡ tối ưu; Xác định khả năng thông qua của cảng, năng suất xếp dỡ của các trang thiết bị xếp dỡ; Kỹ thuật xếp dỡ hàng hóa; Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác cảng.	1 (0+1)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
66	Thực hành Hệ thống CIM	Học phần này giới thiệu, cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về ứng dụng máy tính để mô phỏng quá trình sản xuất trước khi đưa mô hình vào thực tế sản xuất giúp cho các nhà đầu tư, kỹ sư tiết kiệm rất lớn thời gian và kinh phí.	2 (0+2)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
67	Thực tập tốt nghiệp	Vận dụng một cách tổng hợp những kiến thức đã học vào thực tiễn tổ chức, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Qua đợt thực tập, sinh viên có thể xác định và đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh đặt ra trong khoá luận tốt nghiệp. Đây là tiền đề quan trọng giúp sinh viên nhanh chóng phát huy năng lực công tác sau khi tốt nghiệp. Ngoài ra, học phần này cũng rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng giao tiếp với doanh nghiệp và môi trường làm việc thực tế, cũng như là nâng cao thái độ chủ động, trách nhiệm trong công việc.	5 (0+5)	Học kỳ 11	Báo cáo
68	Báo cáo/Khoá luận tốt nghiệp	Hỗ trợ sinh viên trong việc thực hiện đề tài luận văn tốt nghiệp. Qua đó, sinh viên tổng hợp những thông tin thu thập từ thực tập chuyên môn hoặc từ những quan sát các hoạt động thực tiễn của doanh nghiệp để hình thành ý tưởng đề tài luận văn tốt nghiệp. Xem lại các kiến thức đã học và phương pháp xử lý dữ liệu để giải quyết mục tiêu của đề tài luận văn tốt nghiệp.	5 (0+5)	Học kỳ 11	Báo cáo

1.4. Chương trình Logistics và Quản Lý Chuỗi cung ứng, khóa học 2023-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Pháp luật	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước, pháp luật; các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; pháp luật quốc tế; đào tạo luật và nghề luật ở Việt Nam. Từ đó giúp người học nâng cao sự hiểu biết về vai trò và sự quan trọng của Nhà nước và pháp luật trong đời sống, có những quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước Việt Nam, có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, có ý thức đầy đủ về bốn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia, biết áp dụng pháp luật trong cuộc sống làm việc của mình, nhất là đối với người học trong các ngành học thuộc khoa học xã hội, vừa cần những lý luận cơ bản về pháp luật, vừa cần những kiến thức pháp luật chuyên ngành.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tự Luận
2	Toán cao cấp C1	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất của giải tích hàm số (phép tính vi phân hàm một biến, phép tính vi phân của hàm số nhiều biến, phép tính tích phân của hàm số một biến và một số kiến thức cơ bản về phương trình vi phân). Cung cấp một số ứng dụng của đạo hàm và tích phân trong kinh tế, là cơ sở để sinh viên học tập và nghiên cứu các môn khác.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tự Luận
3	Nhập môn ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này cũng giúp sinh viên định hướng việc lập kế hoạch học tập cá nhân, nghiên cứu khoa học... Học phần này giới thiệu bức tranh chung về vị trí, vai trò của ngành học Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng cùng với nghề nghiệp quản trị kinh doanh dịch vụ trong xã hội hiện đại. Môn học cũng khái quát các kiến thức chuyên ngành trong quản trị điều hành, cùng các đặc điểm, yêu cầu và cơ hội nghề nghiệp. Giúp người học có phương pháp tiếp cận khi học chuyên sâu về ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng, từ đó có những định hướng cụ thể cho việc nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp tương lai của mình.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Thực hành Nhập môn ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này cũng giúp sinh viên định hướng việc lập kế hoạch học tập cá nhân, nghiên cứu khoa học... Học phần này giới thiệu bức tranh chung về vị trí, vai trò của ngành học Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng cùng với nghề nghiệp quản trị kinh doanh dịch vụ trong xã hội hiện đại. Môn học cũng khái quát các kiến thức chuyên ngành trong quản trị điều hành, cùng các đặc điểm, yêu cầu và cơ hội nghề nghiệp. Giúp người học có phương pháp tiếp cận khi học chuyên sâu về ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng, từ đó có những định hướng cụ thể cho việc nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp tương lai của mình.	1 (0+1)	Học kỳ 1	Tiểu Luận
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Môn học tập trung vào các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế và xã hội nhằm giúp học viên có khả năng thực hiện một nghiên cứu quan tâm trong tương lai dưới dạng độc lập cá nhân hay nhóm. Những nội dung được đề cập bao gồm xác định vấn đề, thiết kế nghiên cứu và thực hiện một nghiên cứu thực nghiệm (đánh giá những nghiên cứu trước, thu thập dữ liệu, sử dụng công cụ phân tích, viết và trình bày nghiên cứu...).	3 (3+0)	Học kỳ 2	Tiểu luận
6	Giáo dục thể chất (Lý thuyết)	Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Lý thuyết
7	Kinh tế vi mô	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức chung về kinh tế học: khái niệm kinh tế học, 3 vấn đề cơ bản của kinh tế học, các lý thuyết kinh tế vi mô về: cung – cầu, lý thuyết lựa chọn của người tiêu dùng, lý thuyết về sản xuất và chi phí, các loại thị trường: thị trường cạnh tranh hoàn toàn, thị trường độc quyền hoàn toàn, thị trường cạnh tranh không hoàn toàn, thị trường các yếu tố sản xuất và rèn luyện cho SV các làm việc cá nhân, làm việc nhóm, thuyết trình, đặt câu hỏi, áp dụng lý thuyết đã học vào đánh giá các vấn đề kinh tế trong thực tiễn. Sinh viên vận dụng được các lý thuyết vào trong đánh giá các tình huống kinh tế trong thực tiễn.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Luật kinh tế	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lĩnh vực pháp luật kinh tế như: Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Thương mại, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Đầu tư, Luật Cạnh tranh và Luật Phá sản. Từ đó, sinh viên có những nhận thức chung về pháp luật điều chỉnh những hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Tự luận
9	Marketing căn bản	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong marketing, gồm các vấn đề cụ thể: môi trường marketing, hành vi khách hàng, nghiên cứu marketing, phân khúc thị trường – lựa chọn thị trường mục tiêu – định vị thị trường, chiến lược sản phẩm, chiến lược định giá, chiến lược phân phối, chiến lược xúc tiến. Vận dụng các kỹ năng như làm việc nhóm, làm việc độc lập, kỹ năng giao tiếp để giải quyết các tình huống marketing và kỹ năng đánh giá cơ hội kinh doanh trong hoạt động marketing.	3 (3+0)	Học kỳ 2	Tiểu Luận
10	Nguyên lý thống kê kinh tế	Môn học giúp sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về thống kê như một số khái niệm về thống kê và các khái niệm thường dùng trong thống kê, các giai đoạn chính của quá trình nghiên cứu thống kê, các phương pháp phân tích thống kê thường dùng. Bên cạnh đó, trong quá trình học, sinh viên sẽ hiểu, biết và vận dụng các hình thức tiến hành điều tra, thu thập thông tin, các bước tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin bằng việc sử dụng phương pháp phân tích thống kê khác nhau như: thống kê mô tả, phân tích sự biến động của hiện tượng (Phương pháp phân tích dãy số thời gian, phân tích chỉ số,...). Từ đó đọc, hiểu và tính toán được các chỉ tiêu kinh tế để nhận thức được chính xác hiện tượng kinh tế xã hội từ đó đưa ra những quyết định phù hợp và chính xác trong quản lý.	2 (0+2)	Học kỳ 2	Tự luận
11	Toán cao cấp C2	Học phần này trang bị cho người học các kiến thức Toán cơ bản về: ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian vectơ và chéo hóa ma trận. Đồng thời ứng dụng các kiến thức đó vào giải quyết các bài toán kinh tế.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
12	Giáo dục quốc phòng an ninh	- <i>Về kiến thức</i>: Sinh viên giải thích được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; phân biệt được lực lượng vũ trang nhân dân; vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới; sẵn sàng tham gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân. - <i>Về kỹ năng</i>: Sinh viên có kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, phân biệt, vận dụng sáng tạo công tác Quốc phòng và An ninh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác. - <i>Về thái độ</i>: Là công dân yêu nước, tự hào dân tộc, học tập tốt góp phần phát triển kinh tế và sẵn sàng tham gia nhập ngũ nếu được động viên, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	5 (5+0)	Học kỳ 3	Lý thuyết
13	Thực hành Giáo dục quốc phòng an ninh		3 (0+3)	Học kỳ 3	Thực hành
14	Thực tập doanh nghiệp 1	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	3 (0+3)	Học kỳ 3	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
15	Nguyên lý kế toán	Môn Nguyên lý kế toán nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kế toán – một trong những công cụ quản lý kinh tế của doanh nghiệp. Sinh viên được trình bày về những lý thuyết căn bản, mục tiêu của kế toán, đối tượng của kế toán, nguyên tắc và các phương pháp kế toán được vận dụng cũng như các bước thực hành cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)	2 (2+0)	Học kỳ 3	Tiểu Luận
16	Thực hành nguyên lý kế toán	Sinh viên được thực hành về các bước cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)	1 (0+1)	Học kỳ 3	Tự Luận
17	Tư duy biện luận ứng dụng	Giúp sinh viên thấy rõ lợi ích của việc học tập và rèn luyện kỹ năng tư duy biện luận, từ việc thay đổi cách suy nghĩ theo thói quen truyền thống để tiếp nhận cái mới trong tư duy, kích thích tính sáng tạo đến việc xây dựng ý thức nhìn nhận,... Trang bị cho sinh viên các kiến thức: quan sát, phát hiện các nguyên tắc, nguyên lý, quy luật trong việc giải quyết vấn đề, hiểu và vận dụng những tri thức tích lũy được trong những tình huống cụ thể,...; Bước đầu hình thành tư duy phản biện trong sinh viên ở các cấp độ khác nhau: thúc đẩy sinh viên suy nghĩ theo hướng phản biện, tranh luận, xây dựng giả thuyết nghiên cứu,...	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Kinh tế vĩ mô	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quát về Kinh tế học vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về cách thức hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Học phần trình bày cách tính các chỉ tiêu kinh tế - thước đo thành tựu của 1 nền kinh tế - như chỉ tiêu tổng sản lượng quốc gia, tỷ lệ thất nghiệp, tỷ lệ lạm phát..., cách xác định sản lượng cân bằng dựa vào mối quan hệ tổng cung - tổng cầu, các vấn đề kinh tế vĩ mô của 1 nền kinh tế mở và đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Chính phủ trong việc điều hành nền kinh tế thông qua các chính sách kinh tế như chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, chính sách ngoại thương nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế cụ thể trong từng thời kì. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng tư duy như: kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và các kỹ năng mềm như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Trắc nghiệm
19	Quản trị học	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị, bao gồm những yếu tố môi trường tổng quát nhất tác động đến doanh nghiệp, tổ chức, và những chức năng cơ bản của quản trị trong tổ chức kinh doanh, bao gồm: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, và kiểm tra.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
20	Quản trị nguồn nhân lực	Nguồn nhân lực (human resource), hay vốn nhân lực (human capital) hiện được xem là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi cơ quan, tổ chức, đặc biệt là trong bối cảnh toàn cầu hóa đương đại. Vì vậy quản trị nguồn nhân lực cũng được xem là quản lý sự thành công của tổ chức. Sứ mệnh, mục tiêu, và các giá trị của tổ chức được quyết định bởi cách thức mà tổ chức hoạch định, tuyển dụng, đào tạo, phát triển, cũng như duy trì và động viên chính nguồn nhân lực của mình. Trách nhiệm của các cấp quản trị, là làm sao cho nhân viên thỏa mãn với công việc, gắn bó với tổ chức, tích cực làm việc, có tinh thần trách nhiệm và tinh thần hợp tác, có óc sáng kiến, và cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp chung. Để đạt được điều đó, nhà quản trị cần phải nắm được những kiến thức cơ bản về quản trị nhân sự nói riêng và quản trị nguồn nhân lực nói chung, đồng thời biết ứng dụng nó trong mọi loại hình doanh nghiệp cũng như mọi tổ chức. Nội dung học phần sẽ góp phần mang lại những kiến thức và kỹ năng chung nhất, cơ bản nhất về một trong những chức năng cốt lõi và quan trọng nhất của tiến trình Quản trị Nguồn Nhân lực.	3 (3+0)	Học kỳ 4	Tiểu Luận
21	Đàm phán trong kinh doanh	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể: Những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán kinh doanh; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh. Biết cách tổ chức đàm phán kinh doanh, nắm vững các nguyên tắc và vận dụng các kỹ thuật trong các giai đoạn của cuộc đàm phán kinh doanh. Hiểu được tầm quan trọng của đàm phán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có thái độ đúng đắn, ứng xử phù hợp với các vấn đề văn hóa trong đàm phán kinh doanh. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Phân tích và ra quyết định phụ hợp trong đàm phán	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
22	Hệ thống thông tin quản lý (MIS)	Học phần cung cấp cho sinh viên cơ sở công nghệ thông tin của hệ thống thông tin trong doanh nghiệp; Mô hình cơ sở dữ liệu, phân tích, thiết kế hệ thống thông tin; xây dựng hệ thống thông tin phục vụ quản lý doanh nghiệp.	2 (0+2)	Học kỳ 4	Tiểu Luận
23	Marketing dịch vụ	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm về dịch vụ và Marketing dịch vụ, bên cạnh đó cũng giới thiệu những khái niệm, các họa thuyết có liên quan, nhằm giúp sinh viên hiểu và triển khai chiến lược Marketing hỗn hợp thông qua 7 công cụ: Sản phẩm, giá, phân phối, Xúc tiến, Cơ sở vật chất, con người (nhân viên phục vụ), và qui trình dịch vụ.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tiểu Luận
24	Tài chính tiền tệ	Học phần Tài chính tiền tệ là một học phần cơ sở ngành, nó cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Tài chính và tiền tệ Ngân hàng trong nền kinh tế thị trường. Bao gồm các nội dung như: Đại cương về tài chính, Chính sách tài chính quốc gia; Đại cương về Tiền tệ, Chính sách tiền tệ; Tín dụng; Lãi suất; Tài chính công; Vấn đề lạm phát và kiểm soát lạm phát; Hệ thống Ngân hàng trong nền kinh tế bao gồm Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia; Định chế tài chính phi ngân hàng; Tài chính quốc tế. Kiến thức Tài chính tiền tệ trở thành kiến thức cơ sở, nền tảng để người học tiếp cận các môn học chuyên ngành Tài chính ngân hàng.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Trắc nghiệm
25	Quản trị hành chính văn phòng	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị Hành chánh văn phòng, bao gồm những yếu tố môi trường tổng quát nhất tác động đến văn phòng của doanh nghiệp, của tổ chức, và những chức năng cơ bản của quản trị Hành chánh văn phòng trong tổ chức, trong đơn vị kinh doanh, bao gồm: hoạch định, tổ chức, điều khiển lãnh đạo, và kiểm tra/ kiểm soát công việc văn phòng.	2 (0+2)	Học kỳ 4	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
26	Triết học Mác - Lênin	Ngoài 1 chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học. Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 3 phần, 9 chương: Phần thứ nhất có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin	3 (3+0)	Học kỳ 5	Trắc nghiệm
27	Thực hành Giáo dục thể chất	- Về kiến thức: Sinh viên thực hiện được động tác của môn thể thao được học. Áp dụng đúng luật thi đấu. giải thích được tác dụng của việc tập luyện thể dục thể thao. phát triển các tố chất vận động. - Về kỹ năng: lập lại đúng động tác, tiến dần đến việc hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động. có thể tham gia biểu diễn hoặc thi đấu môn thể thao đã học. - Về thái độ: Hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực và tâm vóc. Có thái độ tích cực, lạc quan, sống lành mạnh.	3 (0+3)	Học kỳ 5	Thực hành
28	Nghiệp vụ ngoại thương	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể: Những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán kinh doanh; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh. Biết cách tổ chức đàm phán kinh doanh, nắm vững các nguyên tắc và vận dụng các kỹ thuật trong các giai đoạn của cuộc đàm phán kinh doanh. Hiểu được tầm quan trọng của đàm phán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có thái độ đúng đắn, ứng xử phù hợp với các vấn đề văn hóa trong đàm phán kinh doanh. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Phân tích và ra quyết định phù hợp trong đàm phán	2 (2+0)	Học kỳ 5	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
29	Thực hành nghiệp vụ ngoại thương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu cho người học về nghiệp vụ ngoại thương. Các kiến thức cơ bản như các điều kiện thương mại quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế chủ yếu sẽ được đề cập một cách có hệ thống, khoa học, đầy đủ và chi tiết. Các kiến thức liên quan đến hợp đồng ngoại thương, cách thức đàm phán hợp đồng, cách thức tổ chức thực hiện hợp đồng ngoại thương cũng như cách thức giải quyết các tình huống phát sinh liên quan đến hoạt động ngoại thương cũng được nghiên cứu.	1 (0+1)	Học kỳ 5	Tiểu Luận
30	Nghệ thuật lãnh đạo	Cung cấp các kiến thức cơ bản có liên quan đến hoạt động lãnh đạo. Trên cơ sở đó đi vào phân tích : Bản chất của lãnh đạo, phẩm chất và kỹ năng của nhà lãnh đạo, việc sử dụng quyền lực của nhà lãnh đạo sao cho có hiệu quả nhất, sự phù hợp giữa phong cách của nhà lãnh đạo với từng hoàn cảnh cụ thể, phát huy năng lực tập thể, khảo sát, đánh giá hiệu quả lãnh đạo theo phương pháp khoa học, nhằm đánh giá năng lực lãnh đạo, phân biệt được mặt mạnh, yếu của người lãnh đạo và phân rõ trách nhiệm lãnh đạo...	2 (2+0)	Học kỳ 5	Tiểu Luận
31	Hành vi khách hàng	Môn học trình bày các kiến thức tổng quan về hành vi khách hàng, nguyên tắc nghiên cứu thị trường để đạt được thông tin và đo lường hành vi khách hàng, phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến thái độ tiêu dùng của khách hàng, hình thức quan điểm trước – trong – sau khi mua hàng của người tiêu dùng và rèn luyện cho SV các kỹ năng nghề nghiệp liên quan. Giúp sinh viên sẽ thông hiểu về vai trò trung tâm của khách hàng trong công tác marketing và có thể vận dụng các mô hình tiếp thu từ môn học làm công cụ phân tích hành vi khách hàng trong điều kiện thực tế.	2 (2+0)	Học kỳ 5	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
32	Kinh tế phát triển	Môn Kinh tế phát triển nhằm trang bị cho sinh viên kinh tế kiến thức cơ bản, những lý thuyết xây dựng mô hình kinh tế tăng trưởng, những vấn đề chủ yếu của phát triển kinh tế. Nắm được những kiến thức cơ bản về tăng trưởng kinh tế, phát triển kinh tế, phát triển bền vững, tính toán các chỉ số tăng trưởng như GDP, GDP..... Nắm được đặc điểm của các lý thuyết tăng trưởng, mô hình tăng trưởng, cơ cấu kinh tế, các nguồn lực phát triển, phúc lợi xã hội và các chính sách của nhà nước về phát triển kinh tế	(0+2)	Học kỳ 5	Tiểu luận
33	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Trình bày ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Trắc nhiệm
34	Vận trù học tất định	Nội dung của môn học này là cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mô hình hóa xác định trong quá trình sản xuất, dịch vụ,... nhằm tìm ra giải pháp tối ưu hay cải thiện các quá trình này. Các nội dung chính của môn học bao gồm các kiến thức về quy hoạch tuyến tính (QH TT), các ứng dụng và thuật toán để giải các bài toán quy hoạch tuyến tính.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Tự Luận
35	Thực tập doanh nghiệp 2	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	3 (0+3)	Học kỳ 6	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
36	Thực hành vận trù học tất định	Nội dung của môn học này là cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mô hình hóa xác định trong quá trình sản xuất, dịch vụ,... nhằm tìm ra giải pháp tối ưu hay cải thiện các quá trình này. Các nội dung chính của môn học bao gồm các kiến thức về quy hoạch tuyến tính (QH TT), các ứng dụng và thuật toán để giải các bài toán quy hoạch tuyến tính.	1 (0+1)	Học kỳ 6	Báo cáo
37	Quản trị Logistics	Môn học nhằm cung cấp các khái niệm cơ bản về quản trị logistics trong hoạt động của chuỗi cung ứng bao gồm các nội dung: logistics đầu vào, logistics đầu ra, hoạt động logistics trong mối quan hệ với các hoạt động khác của doanh nghiệp như: mua hàng, quản trị hàng tồn kho, quản trị sản xuất và các hoạt động sales/marketing.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Tiểu Luận
38	Thực hành mô phỏng trong Logistics	Học phần Thực hành mô phỏng trong logistic giúp sinh viên đại học và các nhà nghiên cứu khoa học, những người cần một phần mềm để học thống kê, để phân tích số liệu, hay vẽ đồ thị từ số liệu khoa học. Học phần giúp người học làm phân tích thống kê hữu hiệu hơn và cung cấp những kiến thức cơ bản về thống kê, cách ứng dụng R cho giải quyết vấn đề; qua đó làm nền tảng để bạn đọc tìm hiểu hay phát triển thêm R.	2 (0+2)	Học kỳ 6	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
39	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam bộ	- Về kiến thức: Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, quá đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung. - Về kỹ năng: Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng Là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tự Luận
40	Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này nghiên cứu về các phương pháp giao nhận, vận chuyển, quản lý nguồn cung cấp từ khâu nguyên vật liệu cho đến sản phẩm cuối cùng và đem đi tiêu thụ trên thị trường. Quản lý giao nhận vận tải là một phần của quản lý chuỗi cung ứng, bao gồm các công việc: lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch, điều khiển kiểm soát, lưu chuyển hàng hóa dịch vụ và các thông tin liên quan giữa điểm khởi đầu cho đến điểm tiêu thụ một cách hiệu quả để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
41	Quản trị sản xuất	Quản trị sản xuất cung cấp những khái niệm và nguyên tắc cơ bản về công tác tổ chức, điều hành quá trình sản xuất trong doanh nghiệp từ công tác dự báo nhu cầu sản phẩm, thiết kế sản phẩm, lựa chọn công nghệ, hoạch định công suất, lựa chọn địa điểm và bố trí mặt bằng sản xuất, hoạch định nhu cầu vật tư,... Học phần này cũng cung cấp các kiến thức về phương pháp ra quyết định tác nghiệp như sắp xếp lịch trình sản xuất, bố trí công việc, công tác kiểm tra đánh giá các hoạt, sản xuất của doanh nghiệp.	3 (3+0)	Học kỳ 7	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
42	Tổ chức vận tải đa phương thức	Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch tổ chức đội tàu vận tải đa phương thức. Giới thiệu những mô hình tổ chức vận tải đa phương thức được áp dụng phổ biến hiện nay. Lập phương án sơ bộ tổ chức vận tải đa phương thức, lên phương án tổ chức vận tải đa phương thức. Nhận thức tầm quan trọng của vận tải đa phương thức trong logistics và quản trị chuỗi cung ứng ngày nay	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
43	Thực hành tổ chức vận tải đa phương thức	Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch tổ chức đội tàu vận tải đa phương thức. Giới thiệu những mô hình tổ chức vận tải đa phương thức được áp dụng phổ biến hiện nay. Lập phương án sơ bộ tổ chức vận tải đa phương thức, lên phương án tổ chức vận tải đa phương thức. Nhận thức tầm quan trọng của vận tải đa phương thức trong logistics và quản trị chuỗi cung ứng ngày nay	1 (0+1)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
44	Thực hành Quản trị mua hàng	Mua hàng mô tả quá trình bao gồm: Tìm hiểu nhu cầu, định vị và lựa chọn nhà cung cấp, đàm phán giá và các điều kiện phù hợp, và theo dõi để đảm bảo việc giao hàng. Thêm vào đó, mua hàng còn bao gồm việc lưu trữ, vận chuyển, nhận hàng, kiểm tra và kiểm tra hàng hóa.	1 (0+1)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
45	Thực hành Quản trị chuỗi cung ứng	Môn học này nghiên cứu về các phương pháp giao nhận, vận chuyển, quản lý nguồn cung cấp từ khâu nguyên vật liệu cho đến sản phẩm cuối cùng và đem đi tiêu thụ trên thị trường. Quản lý giao nhận vận tải là một phần của quản lý chuỗi cung ứng, bao gồm các công việc: lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch, điều khiển kiểm soát, lưu chuyển hàng hóa dịch vụ và các thông tin liên quan giữa điểm khởi đầu cho đến điểm tiêu thụ một cách hiệu quả để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.	1 (0+1)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
46	Quản trị mua hàng	Mua hàng mô tả quá trình bao gồm: Tìm hiểu nhu cầu, định vị và lựa chọn nhà cung cấp, đàm phán giá và các điều kiện phù hợp, và theo dõi để đảm bảo việc giao hàng. Thêm vào đó, mua hàng còn bao gồm việc lưu trữ, vận chuyển, nhận hàng, kiểm tra và kiểm tra hàng hóa.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
47	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu Luận
48	Quản trị bán hàng	Cung cấp kiến thức cơ bản, tư duy trong việc thực hiện công việc quản trị bán hàng: giới thiệu về công việc bán hàng, gồm tổng quan về quản trị bán hàng, hoạch định bán hàng, tổ chức bán hàng, tuyển chọn và huấn luyện bán hàng, lãnh đạo và động viên lực lượng bán hàng và kiểm soát bán hàng, những kỹ năng cần thiết đối với Giám đốc bán hàng như lãnh đạo, phân tích, dự báo bán hàng, lập hạn ngạch, tổ chức đội ngũ bán hàng, quản lý và làm tăng năng suất của lực lượng bán hàng, quản trị đội ngũ bán hàng...	2 (2+0)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
49	Bảo hiểm hàng hóa	Môn học này cung cấp quan điểm cơ bản về bản chất bảo hiểm, bao gồm: các loại rủi ro và hư hỏng hàng hóa cùng với các điều kiện bảo hiểm hiện hành. Thêm vào đó, môn học cũng đem lại cho sinh viên sự hiểu biết về hợp đồng bảo hiểm, nguyên tắc và quy trình bảo hiểm hàng hóa, làm thế nào để tính giá trị bảo hiểm cũng như là cần phải làm gì trong trường hợp có tổn thất hay hư hỏng hàng hóa.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
50	Chính sách thương mại quốc tế	Môn học Chính sách thương mại quốc tế là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức ngành. Môn học đem lại cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng về phân tích chính sách và hệ thống các công cụ của chính sách thương mại quốc tế (các thỏa thuận thương mại tự do, thuế quan, hạn ngạch, trợ cấp, bán phá giá, các biện pháp hành chính, kỹ thuật). Chính sách thương mại quốc tế đặc thù của nhóm các quốc gia đang phát triển, trong đó có Việt Nam cũng được đánh giá và phân tích. Bên cạnh việc phân tích lý thuyết về các chính sách và công cụ, những phân tích tình huống thực tế trong thực hành chính sách thương mại cũng được trang bị như: các nghĩa vụ theo WTO, đàm phán TPP, chiến lược thương mại quốc tế của Việt Nam, chiến lược thương mại quốc tế của Hoa Kỳ.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
51	Kỹ thuật xếp dỡ và đóng gói hàng hóa	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm cơ bản về kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ hàng hóa nhằm đáp ứng các yêu cầu của chuỗi cung ứng theo các tiêu chí: an toàn hàng hóa, chứa đựng thông tin và hỗ trợ thương mại. Môn học sẽ cung cấp các kiến thức chuyên sâu vào kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ cho từng phương thức vận tải riêng biệt, hàng không, hàng hải, đường bộ, đường sắt, hàng siêu trường siêu trọng, trong kho hàng và cho một số loại hàng hóa đặc biệt.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
52	Pháp luật về Logistics	Học phần Pháp luật về Logistic trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các quy định của pháp luật trong quá trình quản lý, tổ chức, thực hiện các dịch vụ về logistics. Người học sẽ được cung cấp các khái niệm, thuật ngữ pháp lý liên quan đến hoạt động logistics cũng như các quy định về điều kiện để công dân Việt Nam và người nước ngoài đầu tư kinh doanh vào hoạt động logistics tại Việt Nam; các quan hệ hợp đồng; quyền và nghĩa vụ pháp lý của các bên trong một số các phương thức vận tải cơ bản ; các vấn đề liên quan đến thủ tục hải quan.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
53	Thực hành Quản trị kho bãi	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về quản trị kho hàng & tồn kho về: Phân loại kho hàng, Phân tích & lựa chọn vị trí kho hàng, lựa chọn mô hình phù hợp, Thiết kế & sắp xếp trong kho hàng, xác định nhu cầu tồn kho, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, tồn kho theo nguyên lý JIT, cung cấp các kiến thức nền tảng về quản trị tồn kho.	1 (0+1)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
53	Quản trị kho bãi	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về quản trị kho hàng & tồn kho về: Phân loại kho hàng, Phân tích & lựa chọn vị trí kho hàng, lựa chọn mô hình phù hợp, Thiết kế & sắp xếp trong kho hàng, xác định nhu cầu tồn kho, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, tồn kho theo nguyên lý JIT, cung cấp các kiến thức nền tảng về quản trị tồn kho.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
55	Thực hành Kỹ thuật xếp dỡ và đóng gói hàng hóa	Môn học nhằm cung cấp một số khái niệm cơ bản về kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ hàng hóa nhằm đáp ứng các yêu cầu của chuỗi cung ứng theo các tiêu chí: an toàn hàng hóa, chứa đựng thông tin và hỗ trợ thương mại. Môn học sẽ cung cấp các kiến thức chuyên sâu vào kỹ thuật đóng gói và xếp dỡ cho từng phương thức vận tải riêng biệt, hàng không, hàng hải, đường bộ, đường sắt, hàng siêu trường siêu trọng, trong kho hàng và cho một số loại hàng hóa đặc biệt.	1 (0+1)	Học kỳ 8	Tiểu Luận
56	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Trắc nghiệm + trả lời ngắn
57	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Chính vì thế, học phần Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam mang nhiều giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và là nền tảng quan trọng trong việc nghiên cứu những vấn đề chuyên sâu của các ngành khoa học xã hội. Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng. Nội dung gồm 8 chủ đề: Chương 1: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chương 2: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chương 3: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); Chương 4: Đường lối công nghiệp hoá; Chương 5: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chương 6: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chương 7: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chương 8: Đường lối đối ngoại.	2 (2+0)	Học kỳ 9	Trắc nghiệm + trả lời ngắn

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
58	Thực tập doanh nghiệp 3	Học hỏi được từ quy trình trong thực tiễn và từ kinh nghiệm của các nhà quản lý. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic; Có khả năng giao tiếp để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị logistic. Hiểu rõ tầm quan trọng của môn học này và có động cơ học tập đúng đắn; Nghiêm túc học tập, hoàn thành các yêu cầu do giảng viên giao cho; Tự tin, chủ động, năng động, sáng tạo trong giờ học và vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học vào các hoạt động thực tiễn.	4 (0+4)	Học kỳ 9	Báo cáo
59	Phân tích hoạt động kinh doanh trong Doanh nghiệp	Học phần Phân tích hoạt động kinh doanh là học phần thiết thực và bổ ích đối với các nhà nghiên cứu, sinh viên và những người quan tâm đến phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Học phần gồm những nội dung sau - Cơ sở lý luận về phân tích và các phương pháp sử dụng; - Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; - Phân tích chi phí và giá thành; - Phân tích lợi nhuận và tiêu thụ; - Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp.	2 (0+2)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
60	Quản trị chất lượng	- Cung cấp cho học viên những kiến thức thuộc lý thuyết chung, chuyên ngành cơ bản về QTCL hiện đang áp dụng trên thế giới và hướng đến năng lực học tập suốt đời. - Vận dụng tốt các hệ thống quản lý phù hợp với QTCL từng loại hình tổ chức trong bối cảnh luôn thay đổi với tinh thần “dĩ bất biến ứng vạn biến”. - Áp dụng nhuần nhuyễn và có khả năng sáng tạo đối với các công cụ, kỹ thuật kiểm soát chất lượng phù hợp với từng loại hình tổ chức. - Sử dụng có hiệu quả phương pháp phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin khoa học và tiên tiến. - Triển khai tốt phương pháp cải tiến HTQLCL theo thông lệ quốc tế.	2 (0+2)	Học kỳ 10	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
61	Đại lý giao nhận và khai báo hải quan	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ khai báo hàng hóa hải quan. Các kiến thức cơ bản như: Cách thức, thủ tục khai báo, các điều kiện về xuất nhập khẩu đối với một số loại hàng hóa xuất nhập khẩu; Các chính sách ưu đãi liên quan đến xuất xứ hàng hóa; Phân loại hàng hóa quốc tế; Hệ thống mã số HS; Một số qui định về cách tính trị giá hàng hóa để tính thuế; Chính sách quản lý về mặt hải quan đối với một số loại hình nhập khẩu...	2 (0+2)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
62	Khai thác cảng đường thủy	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cảng và công nghệ khai thác cảng đường thủy. Qua môn học sinh viên biết cách tổ chức khai thác và quản lý cảng nhằm đạt hiệu quả cao. Các kiến thức sinh viên cần nắm bắt: Lựa chọn phương án xếp dỡ tối ưu; Xác định khả năng thông qua của cảng, năng suất xếp dỡ của các trang thiết bị xếp dỡ; Kỹ thuật xếp dỡ hàng hóa; Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác cảng.	2 (2+0)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
63	Thực hành Quản trị vận tải	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu. Học phần này đề cập đầy đủ nội dung thông tin về các phương thức vận tải hàng hóa ngoại thương thông qua đường biển, đường sắt, đường hàng không, đường bộ và thực hiện hợp đồng vận tải đa phương thức phù hợp với luật pháp quốc tế và Việt Nam.	1 (0+1)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
64	Quản trị vận tải	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu. Học phần này đề cập đầy đủ nội dung thông tin về các phương thức vận tải hàng hóa ngoại thương thông qua đường biển, đường sắt, đường hàng không, đường bộ và thực hiện hợp đồng vận tải đa phương thức phù hợp với luật pháp quốc tế và Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ 10	Tiểu Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
65	Thực hành khai thác cảng đường thủy	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cảng và công nghệ khai thác cảng đường thủy. Qua môn học sinh viên biết cách tổ chức khai thác và quản lý cảng nhằm đạt hiệu quả cao. Các kiến thức sinh viên cần nắm bắt: Lựa chọn phương án xếp dỡ tối ưu; Xác định khả năng thông qua của cảng, năng suất xếp dỡ của các trang thiết bị xếp dỡ; Kỹ thuật xếp dỡ hàng hóa; Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác cảng.	1 (0+1)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
66	Thực hành Hệ thống CIM	Học phần này giới thiệu, cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về ứng dụng máy tính để mô phỏng quá trình sản xuất trước khi đưa mô hình vào thực tế sản xuất giúp cho các nhà đầu tư, kỹ sư tiết kiệm rất lớn thời gian và kinh phí.	2 (0+2)	Học kỳ 10	Tiểu Luận
67	Thực tập tốt nghiệp	Vận dụng một cách tổng hợp những kiến thức đã học vào thực tiễn tổ chức, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Qua đợt thực tập, sinh viên có thể xác định và đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh đặt ra trong khoá luận tốt nghiệp. Đây là tiền đề quan trọng giúp sinh viên nhanh chóng phát huy năng lực công tác sau khi tốt nghiệp. Ngoài ra, học phần này cũng rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng giao tiếp với doanh nghiệp và môi trường làm việc thực tế, cũng như là nâng cao thái độ chủ động, trách nhiệm trong công việc.	5 (0+5)	Học kỳ 11	Báo cáo
68	Báo cáo/Khoá luận tốt nghiệp	Hỗ trợ sinh viên trong việc thực hiện đề tài luận văn tốt nghiệp. Qua đó, sinh viên tổng hợp những thông tin thu thập từ thực tập chuyên môn hoặc từ những quan sát các hoạt động thực tiễn của doanh nghiệp để hình thành ý tưởng đề tài luận văn tốt nghiệp. Xem lại các kiến thức đã học và phương pháp xử lý dữ liệu để giải quyết mục tiêu của đề tài luận văn tốt nghiệp.	5 (0+5)	Học kỳ 11	Báo cáo

Bình Dương, ngày 30 tháng 6 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

Nguyễn Quốc Cường